

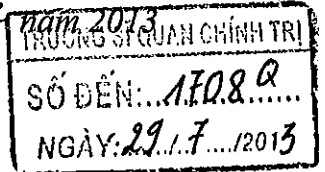
**BỘ QUỐC PHÒNG**

Số: *2677* /QĐ-BQP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày *23* tháng *7* năm *2013*



**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị  
tại đơn vị trong giai đoạn mới”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Thực hiện Chỉ thị số 124-CT/QUTW ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị,

**QUYẾT ĐỊNH:**

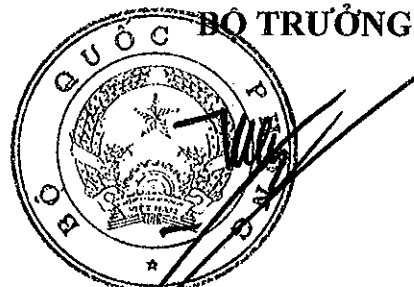
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Các TT Bộ và CNTCCT ;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Quân huấn, Cục Nhà trưởng/BTTM;
- Cục Doanh trại/TCHC;
- Cục Tuyên huấn/TCCT;
- Lưu: VT, NC; Quy 88.



**Đại tướng Phùng Quang Thanh**





**“ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ  
TẠI ĐƠN VỊ TRONG GIAI ĐOẠN MỚI”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-BQP ngày 23 tháng 7 năm 2013)*

Chấp hành Chỉ thị số 124-CT/QUTW ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Thường vụ Quân uỷ Trung ương về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới; Bộ Quốc phòng xây dựng Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới” như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Vị trí, tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị tại đơn vị**

Công tác giáo dục chính trị tại đơn vị là một hình thức cơ bản của công tác tư tưởng, văn hoá; một nội dung cơ bản của nhiệm vụ huấn luyện bộ đội; là khâu căn bản, có ý nghĩa quyết định đến việc xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, bồi dưỡng, xây dựng bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, kiên định, nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật, củng cố, giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tạo ra trạng thái tâm lý tốt nhất cho cán bộ chiến sĩ thích nghi với môi trường quân sự; đồng thời làm cho mọi quân nhân, công nhân viên chức, lao động quốc phòng quán triệt sâu sắc tình hình nhiệm vụ của quân đội, đơn vị; nhận thức rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nâng cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng và hành động sai trái, góp phần củng cố trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội. Công tác giáo dục chính trị tại đơn vị là một nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên của tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, các tổ chức quần chúng ở các cơ quan, đơn vị và mọi cán bộ, chiến sĩ, trước hết là chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp. Cùng với các mặt hoạt động khác của công tác đảng, công tác chính trị; công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trực tiếp góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc, làm cho quân đội luôn là lực lượng chính trị, đội quân chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với lời dạy của Bác Hồ: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

**2. Yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới**

Hiện nay, bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, tình hình thế giới đang có những diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ảnh hưởng đến việc xây dựng

quân đội, trước hết là xây dựng Quân đội về chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn; nhưng đấu tranh giai cấp, dân tộc, chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc, tôn giáo, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo, tài nguyên và lợi ích kinh tế tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi. Cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu tác động ảnh hưởng trực tiếp đến các lĩnh vực của đời sống xã hội ở mọi quốc gia, dân tộc. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Đông Nam Á phát triển năng động nhưng tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định, nhất là tranh chấp chủ quyền biển, đảo, biên giới lãnh thổ... Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo của Tổ quốc ta cũng hết sức phức tạp. Các thế lực thù địch ráo riết đẩy mạnh “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ hòng chống phá, làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Âm mưu cơ bản, lâu dài của chúng là xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở nước ta, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Để thực hiện được mục tiêu đó, các thế lực thù địch triệt để chống phá trên tất cả các mặt; trong đó, chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa là “mũi đột phá”, là lĩnh vực hàng đầu hòng làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về tư tưởng lý luận, tạo ra “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gây hoài nghi về mục tiêu con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, làm giảm sút lòng tin vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa trong các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang. Chúng coi đó là nội dung và biện pháp trọng yếu để từng bước hoàn thành mục tiêu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đối với quân đội, các thế lực thù địch tăng cường mọi thủ đoạn, hoạt động chống phá, gieo rắc, nuôi dưỡng, thúc đẩy các yếu tố tiêu cực nhằm thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ quân đội để thực hiện mục tiêu “phi chính trị hóa” quân đội và vô hiệu hóa lực lượng vũ trang.

Cùng với những tác động tích cực, xu thế quốc tế hóa và hội nhập quốc tế đã và đang tác động đa chiều đến việc thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc. Trong đó có sự xâm nhập của lối sống thực dụng, những biểu hiện phản văn hóa vào một bộ phận thế hệ trẻ, trong đó có cán bộ, chiến sĩ quân đội ta. Sự bùng nổ của công nghệ thông tin đang đặt ra yêu cầu công tác giáo dục phải bắt kịp với thực tiễn tình hình, nhất là việc xử lý, định hướng nhận thức, tư tưởng cho bộ đội trước các luồng thông tin diễn biến phức tạp, đa chiều; phải có sự đổi mới mạnh mẽ về công tác giáo dục - đào tạo nói chung, giáo dục chính trị nói riêng. Phải đổi mới đồng bộ về nội dung, hình thức, phương pháp gắn với đầu tư trang bị các phương tiện, cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị. Có như vậy mới bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị đạt được chất lượng, hiệu quả, đáp ứng sự phát triển của tình hình yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, những tác động tiêu cực từ mặt trái của nền kinh tế thị trường luôn tác động đến nhận thức, tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ; nếu chất

lượng, hiệu quả giáo dục chính trị không theo kịp yêu cầu thì sẽ làm bộ đội thiếu kiên định bản lĩnh chính trị, phai nhạt về mục tiêu, lý tưởng, sa sút niềm tin vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa; bế tắc trong nhận thức, tư tưởng; thậm chí có thể làm suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống.

Thực tiễn tình hình thế giới, khu vực đang nổi lên nhiều vấn đề mới về chiến tranh – quân đội đòi hỏi phải phân tích, luận giải về mặt lý luận, đồng thời phải tiếp cận thông tin một cách khoa học, nhạy bén, đổi mới phương pháp giáo dục, định hướng để bộ đội luôn nhận thức đúng tình hình, xu thế phát triển của thời đại, tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng.

### 3. Thực trạng công tác giáo dục chính trị tại đơn vị

*- Công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong những năm qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.*

+ Cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp đã quán triệt, nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, ý nghĩa quan trọng của giáo dục chính trị tại đơn vị, trách nhiệm của tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đã được nâng lên; người chỉ huy và chính uỷ, chính trị viên các cấp thường xuyên chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai kế hoạch giáo dục chính trị chặt chẽ, thống nhất; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho các hoạt động giáo dục chính trị.

+ Cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp nhìn chung đã thực hiện được chức năng tham mưu, trách nhiệm nòng cốt, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thực hiện nghiêm quy chế, quy định, chế độ, nền nếp giáo dục chính trị trong huấn luyện chiến đấu; chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch, tổ chức, quản lý; kiểm tra đánh giá kết quả công tác giáo dục chính trị tại đơn vị ngày càng đi vào nền nếp, chất lượng ngày càng tốt hơn.

+ Chương trình nội dung giáo dục chính trị đã có sự đổi mới, nâng cao một bước theo hướng cơ bản, hệ thống, thống nhất, thiết thực, có kế thừa, phát triển. Chương trình, nội dung giáo dục chính trị do đơn vị tự xác định (20% tổng thời gian giáo dục chính trị), hàng năm đã bám sát đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ của từng đơn vị. Nội dung kiến thức có cập nhật phù hợp với trình độ văn hóa, khả năng nhận thức của từng đối tượng và yêu cầu nhiệm vụ của Quân đội, đơn vị.

+ Về hình thức, phương pháp, trên cơ sở đổi mới toàn diện, đồng bộ các hình thức giáo dục chính trị, các đơn vị đã coi trọng đổi mới nâng cao chất lượng toàn diện các khâu cơ bản của quá trình giáo dục, trong đó tập trung đột phá vào những khâu quan trọng, phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính trị cơ bản với giáo dục truyền thống, thực hiện phong trào thi đua và các cuộc vận động; giáo dục chính trị với công tác tư tưởng, giáo dục nhiệm vụ, phổ biến, giáo dục pháp luật, huấn luyện chiến đấu và xây dựng chính quy. Hình thức giảng dạy, thảo luận và tổ chức thi, kiểm tra có nhiều cải tiến, mang lại hiệu quả thiết thực. Một số đơn vị đã bước đầu thí điểm

sử dụng máy chiếu đa năng với phần mềm trình chiếu Powerpoint kết hợp dùng máy ghi âm, sơ đồ, tranh vẽ minh họa trong giảng bài.

+ Các cấp thường xuyên kiện toàn và duy trì hoạt động tổ cán bộ giảng dạy chính trị theo đúng quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị; tích cực tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp, tổ chức thông qua bài, giảng mẫu, hội giảng, bình giảng, thi cán bộ giảng dạy chính trị, rút kinh nghiệm công tác quản lý, tổ chức giảng dạy... để nâng cao chất lượng giáo dục chính trị.

+ Trong điều kiện bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất còn khó khăn, các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận, sử dụng kinh phí, vật tư giáo dục chính trị đúng mục đích; đồng thời, hàng năm các đơn vị cấp cơ sở đã đầu tư hàng chục triệu đồng/một đơn vị cho đổi mới phương pháp, sáng tạo mô hình, sơ đồ, tranh vẽ, đồ dùng dạy học, củng cố sổ sách, bồi dưỡng, tập huấn, thi cán bộ giảng dạy chính trị, mua bàn cho cán bộ giảng bài, ghế cho bộ đội ngồi học.

+ Công tác giáo dục chính trị đã góp phần nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, củng cố vững chắc tư tưởng của Đảng trong quân đội, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện chức trách, nhiệm vụ, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành kỷ luật và pháp luật, xây dựng môi trường văn hoá trong sạch, lành mạnh, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của bộ đội; góp phần xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức đảng trong sạch vững mạnh; nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của quân đội, hầu hết cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

*- Tuy nhiên, công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong thời gian qua còn một số hạn chế, bất cập:*

+ Một số cấp ủy, chỉ huy nhận thức chưa đầy đủ, thiếu quan tâm đến công tác giáo dục chính trị; một số nhận thức chưa khách quan, toàn diện, còn đổ lỗi mọi khuyết điểm vi phạm của bộ đội là do công tác giáo dục chính trị, dẫn đến thiếu đồng bộ trong triển khai các biện pháp lãnh đạo, quản lý; việc lãnh đạo phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng trong giáo dục chính trị hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan chính trị, trực tiếp là cơ quan tuyên huấn chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm, đề xuất, tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo còn hạn chế; đổi mới chưa mạnh; thiếu coi trọng các khâu, các biện pháp đột phá để nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tại đơn vị.

+ Công tác giáo dục chính trị còn có nội dung, có mặt chưa theo kịp sự vận động của thực tiễn, chưa đáp ứng điều kiện cơ bản của mục tiêu giáo dục chính trị tại đơn vị. Việc đổi mới kết cấu chương trình, nội dung giáo dục chính trị còn chậm, chất lượng một số tài liệu giáo dục chính trị chưa cao, nhất là tính định hướng chính trị tư tưởng. So với sự phát triển của thực tiễn, xu thế hiện đại hóa và sự bùng nổ thông tin, nhu cầu nhận thức của các đối tượng giáo dục thì việc đổi mới công tác giáo dục chính trị có mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

+ Hình thức, phương pháp giảng dạy chính trị cho các đối tượng chậm đổi mới, phương tiện lạc hậu, chưa thật sự phong phú, sinh động, hấp dẫn, thu hút bộ đội; việc ứng dụng công nghệ thông tin, các mô hình, học cụ sáng tạo vào giáo dục chính trị mới bước đầu triển khai, trong khi hệ thống giáo dục quốc gia đã triển khai đồng loạt ở các cấp học, bậc học nhiều năm trước đây.

+ Chất lượng cán bộ giảng dạy chính trị tại các đơn vị chưa đều; trình độ, kiến thức, năng lực thực hiện chức trách, nhất là năng lực sư phạm (giảng dạy chính trị, tổ chức thảo luận ở tổ học tập chính trị) của đội ngũ cán bộ chính trị đại đội, cán bộ trung đội trưởng còn hạn chế. Cán bộ giảng bài chủ yếu vẫn dùng lối truyền thụ một chiều, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học trong nhà trường vào quản lý, giáo dục bộ đội ở đơn vị còn lúng túng. Công tác đào tạo tại nhà trường, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị chưa toàn diện; nhiều đơn vị xác định nội dung bồi dưỡng chưa sát với thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị.

+ Hơn 25 năm đổi mới đất nước đã giành được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nói chung, cán bộ, chiến sĩ nói riêng được nâng cao; nhiệm vụ của quân đội, đơn vị có bước phát triển đặt ra yêu cầu cao hơn. Song công tác đầu tư, bảo đảm cho giáo dục chính trị còn nhiều bất cập, chưa thực sự được tương xứng với vai trò quan trọng và yêu cầu của công tác này. Hầu hết các đơn vị đại đội, tiểu đoàn chưa có phòng học tập trung; bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất còn quá ít so với yêu cầu, nhiệm vụ; từ cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng đến cơ sở không có kinh phí bảo đảm biên soạn và in phát hành tài liệu học tập chính trị (theo phân cấp); toàn quân chưa có kinh phí bảo đảm hàng năm cho tập huấn, bồi dưỡng, thi cán bộ giảng dạy... Chậm đầu tư trang bị cơ sở vật chất, máy trình chiếu và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ công tác giáo dục chính trị... so với sự phát triển chung của xã hội, làm cho chiến sĩ sau khi nhập ngũ về đơn vị phần đông rơi vào tình trạng khó khăn về phương pháp tiếp cận với chương trình giáo dục chính trị.

Thực trạng những bất cập trên, đòi hỏi phải đổi mới toàn diện công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới.

## **II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Cơ sở lý luận**

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò và nội dung, yêu cầu của công tác giáo dục chính trị trong xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp công nhân.

Vận dụng sáng tạo những nguyên lý xây dựng quân đội kiểu mới của chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, trong quá trình xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt lên hàng đầu vấn đề xây dựng quân đội về chính trị, làm cơ sở để xây dựng các mặt khác. Người luôn coi “chính trị là một động lực to lớn”, xây dựng nhân tố chính trị -

tinh thần là một trong những nhân tố “rốt cuộc quyết định thắng lợi trong chiến tranh”. Đặc biệt trước những bước ngoặt của cách mạng, khi tình hình nhiệm vụ thay đổi, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước, bản chất, âm mưu của kẻ thù, tình hình nhiệm vụ, tạo cơ sở thống nhất về ý chí và hành động; nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, trung thành vô hạn với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao cho.

- Quan điểm, định hướng, chủ trương của Đảng ta về công tác tư tưởng và việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong toàn Đảng và toàn xã hội thời kỳ mới, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới.

Trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và sự nghiệp xây dựng quân đội có bước phát triển, đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giáo dục chính trị. Giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng chỉ rõ: Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại. coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành. Hội nghị lần thứ Sáu BCHTW Đảng khóa XI tiếp tục xác định chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, trong đó có đổi mới giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ IX khẳng định: Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho bộ đội, nhận thức sâu sắc nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-TW, ngày 20/7/2005 của Bộ Chính trị về việc “tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam” đã và đang đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giáo dục chính trị tại đơn vị. Chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị tại đơn vị trực tiếp góp phần quan trọng tăng cường sức mạnh lãnh đạo của tổ chức đảng, hiệu lực công tác đảng, công tác chính trị, hiệu lực của chế độ một người chỉ huy, đảm bảo cho quân đội luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Tổ quốc và nhân dân, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống. Đặc biệt, ngày 31/3/2011, Quân ủy Trung ương ra Chỉ thị số 124-CT/QUTW về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới. Chỉ thị chỉ

rõ: Mọi hoạt động của công tác giáo dục chính trị tại đơn vị phải được cấp ủy lãnh đạo chặt chẽ; người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên chủ trì chỉ đạo; phát huy vai trò nghiên cứu, tham mưu và tổ chức thực hiện của cơ quan chính trị các cấp; khắc phục triệt để biểu hiện “giao khoán” công tác giáo dục chính trị cho cơ quan chính trị, cán bộ chính trị; phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, lực lượng, phương tiện trong đơn vị tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục chính trị. Những vấn đề nêu trên là cơ sở quan trọng, nhằm quán triệt, cụ thể hóa, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng trong quân đội, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong giai đoạn mới.

## 2. Cơ sở thực tiễn

- Trước sự phát triển tình hình mọi mặt của đời sống xã hội, nhất là sự phát triển và những tác động của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, nhiều vấn đề mới đặt ra cần nghiên cứu vận dụng trong công tác giáo dục chính trị. Từ đó, đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hay ở đơn vị cơ sở, nhất là việc sử dụng công nghệ thông tin, truy cập và xử lý thông tin mạng phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập chính trị. Một số đơn vị chủ động đầu tư, sử dụng thí điểm máy trình chiếu gắn với phương pháp giảng dạy theo hướng gợi mở, nêu vấn đề, định hướng nghiên cứu cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, kích thích tư duy sáng tạo của các đối tượng trong học tập chính trị... Đó là cơ sở để khảo sát, phát hiện, nhân rộng những nhân tố mới, tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Thực trạng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị tại đơn vị.

Đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị tại đơn vị chủ yếu do chính trị viên tiểu đoàn, đại đội đảm nhiệm; các đơn vị sản xuất kinh tế, doanh nghiệp cổ phần... do bí thư, cấp ủy viên kiêm nhiệm; trình độ, năng lực và kinh nghiệm trong giảng dạy chính trị không đồng đều; một số đồng chí năng lực yếu trong khi điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện giảng dạy (phấn, bảng, giấy, bút, hình ảnh trực quan, phòng học, thông tin hỗ trợ, tài liệu tham khảo...) chưa đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu hỗ trợ cho chuẩn bị và thực hành giảng bài nhiều năm qua.

Hiện nay, có một số sĩ quan trẻ, được đào tạo cơ bản, sử dụng tốt máy vi tính, máy trình chiếu, khai thác thông tin mạng phục vụ cho học tập, công tác nhưng các đơn vị chưa có đủ điều kiện vật chất bảo đảm, chưa kịp thời phổ biến nhân rộng, còn lúng túng về cách tổ chức, quản lý, quy mô áp dụng công nghệ thông tin vào giáo dục chính trị tại đơn vị. Mặt khác, đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị ở cấp cơ sở lại thường xuyên biến động (có đơn vị tỷ lệ thay đổi cán bộ gần 20%/01 năm). Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị quy định “Hàng năm, cấp trung đoàn (tương đương) đủ quân tổ chức hội thi, hội giảng cán bộ giảng dạy chính trị 1 lần; cấp sư đoàn và tương đương tổ chức hội thi cán bộ giảng dạy

chính trị 5 năm 2 lần; cấp trực thuộc Bộ 5 năm 1 lần”<sup>1</sup>. Đây là một trong những nội dung quan trọng, có ý nghĩa thiết thực đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị tại đơn vị; tuy nhiên, hoạt động này ở nhiều đơn vị còn biểu hiện làm cho xong, thiếu sự phong phú, sinh động, thiếu thường xuyên, chất lượng còn thấp do nhiều năm qua, Bộ chưa có ngân sách bảo đảm (ngoài 2 thếp giấy và 2 cái bút/01 cán bộ giảng dạy trong cả 1 năm giáo dục, huấn luyện).

- Từ đặc điểm đối tượng giáo dục chính trị:

Đối tượng học chính trị ở đơn vị cơ sở chủ yếu là cán bộ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp và hạ sĩ quan - binh sĩ. Hiện nay sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp về cơ bản được đào tạo ở các nhà trường trong và ngoài quân đội; hạ sĩ quan - binh sĩ có trình độ học vấn tốt nghiệp phổ thông trung học chiếm tỷ lệ ngày càng cao (khoảng 36%), một số có trình độ cao đẳng, đại học (từ 0,6 - 2,4%). Trước khi nhập ngũ vào quân đội, nhiều thanh niên có điều kiện, phương tiện giáo dục hiện đại; nay tiếp tục được giáo dục chính trị với mục tiêu, yêu cầu cao hơn nhưng ở hầu hết các đơn vị cơ sở, phương pháp giảng bài, học tập vẫn theo “lối mòn”, đơn điệu do bất cập, thiếu cơ sở vật chất, phương tiện, tạo ra tâm lý e ngại, sợ học chính trị. Mặt khác, theo báo cáo của các đơn vị, hiện có khoảng 50% hạ sĩ quan - binh sĩ trong quân đội đã biết sử dụng và có nhu cầu chính đáng sử dụng mạng internet; nếu trong đơn vị không có điều kiện để bảo đảm cho bộ đội hoạt động, thì không những không thu hút được bộ đội hoạt động trong doanh trại mà còn không quản lý được các nội dung hoạt động trên mạng khi quân nhân tham gia tại các điểm truy cập bên ngoài xã hội. Để khắc phục điều này cần phải đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục, nhất là việc đầu tư trang thiết bị và ngân sách cho công tác giáo dục chính trị.

- Từ đặc điểm môi trường giáo dục chính trị.

Môi trường giáo dục chính trị trong quân đội thể hiện tính đặc thù, gắn chặt chẽ với yêu cầu xây dựng đơn vị chính quy, rèn luyện quân nhân có ý thức tổ chức, kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong điều kiện của chiến tranh công nghệ cao. Điều kiện sinh hoạt văn hóa tinh thần trong đơn vị quân đội còn hạn hẹp hơn nhiều so với thực tiễn ngoài xã hội. Nhiệm vụ huấn luyện, rèn luyện bộ đội luôn ở cường độ cao, chặt chẽ về thời gian. Mặt khác, mỗi quân nhân còn chịu sự tác động tổng hợp từ môi trường xã hội với tính đa dạng, nhiều chiều của các mối quan hệ gia đình, bạn bè, người yêu..., bên cạnh những quan hệ tốt đẹp, cũng có trường hợp tạo tâm lý căng thẳng, dễ tổn thương về tư tưởng, tình cảm của quân nhân. Do đó cần có sự quan tâm đặc biệt đối với công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

---

<sup>1</sup> Số lần tổ chức Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị: Cấp trung, lữ đoàn và tương đương 1.145 đơn vị/năm; cấp sư đoàn và tương đương 170 đơn vị/2 năm; cấp trực thuộc Bộ 59 đơn vị/5 năm.

Thực tiễn ở một số đơn vị như: Quân chủng Hải Quân, Quân đoàn 1, Binh chủng Thông tin liên lạc... công tác giáo dục chính trị đã được cấp ủy, chỉ huy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; tích cực đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục, gắn với đầu tư máy trình chiếu, biên tập, in băng hình hỗ trợ, tăng cường các hình ảnh trực quan..., qua đó phát huy tinh thần, trách nhiệm của người dạy, thu hút cán bộ, chiến sĩ tự giác, tích cực tham gia học tập; chất lượng chính trị, tư tưởng của bộ đội cơ bản ổn định, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị được nâng lên. Mặt khác, doanh trại, phòng học ở các đơn vị dù quân đang được Bộ chỉ đạo, quan tâm đầu tư từng bước; năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị hiện nay đủ điều kiện để quản lý, khai thác tính năng, tác dụng của các phương tiện công nghệ thông tin và cải tiến các mô hình giáo dục trực quan tại đơn vị...

- Từ yêu cầu khắc phục khâu yếu, mặt yếu và những vấn đề nổi lên về chất lượng công tác tư tưởng trong quản lý bộ đội ở đơn vị cơ sở thời gian qua.

Công tác quản lý tư tưởng có lúc, có việc còn thiếu chủ động, sắc bén, chậm đổi mới, thiếu chiều sâu và độ vững chắc, chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; hiệu quả giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống còn nhiều hạn chế; khai thác, phát huy hiệu quả của các thiết chế văn hóa trong giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng còn mang tính hình thức. Khả năng nắm bắt, phân tích, giải quyết những vấn đề tư tưởng nảy sinh còn nhiều bất cập. Còn biểu hiện hành chính hóa trong công tác tư tưởng; các hình thức sinh hoạt chính trị tư tưởng và dân chủ quân sự chưa nhiều, chưa phong phú. Việc kết hợp công tác quản lý tư tưởng với công tác giáo dục chính trị, công tác tổ chức, chính sách có lúc, có thời điểm chưa chặt chẽ, dẫn đến chưa phát hiện, giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề nảy sinh về tư tưởng, kỷ luật ở đơn vị cơ sở.

Trên thực tế vẫn còn một bộ phận cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị cơ sở biểu hiện thiếu nhiệt huyết trong công tác, ngại công tác ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, ngại vất vả, thử thách; biểu hiện trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng. Nhận thức về tình hình nhiệm vụ của chiến sĩ còn hạn chế, tỉ lệ vi phạm pháp luật, kỷ luật của một số đơn vị còn ở mức cao, các vụ việc nghiêm trọng như: tự tử, tự sát, hiếp dâm, giết người, cướp tài sản ... vẫn còn xảy ra.

Tình hình trên làm xuất hiện mâu thuẫn cơ bản cần giải quyết, đó là: mâu thuẫn giữa yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tại đơn vị với thực trạng chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện và chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị; mâu thuẫn giữa nhu cầu ngày càng cao về thông tin và kiến thức của các đối tượng với điều kiện thời gian và công tác bảo đảm cho giáo dục chính trị.

Vì vậy, xây dựng Đề án này là cơ sở quan trọng để các cơ quan chức năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, yêu

cầu nhiệm vụ chiến đấu, xây dựng quân đội trang bị hiện đại, một số quân binh chủng hiện đại, đồng bộ.

### **III. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ, NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG, GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI**

#### **1. Mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đổi mới**

##### **1.1. Mục tiêu:**

Đổi mới toàn diện công tác giáo dục chính trị, bảo đảm đến năm 2016 có sự chuyển biến rõ rệt về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tại đơn vị; nâng cao nhận thức và sự nhạy bén chính trị của cán bộ, chiến sĩ, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong mọi tình huống, trước mọi khó khăn thử thách, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong quân đội; bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nhân cách quân nhân, giữ vững, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

##### **1.2. Yêu cầu:**

- Cập nhật Kết luận Hội nghị lần thứ sáu BCHTW Đảng, khóa XI và Đề án của Chính phủ về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH và hội nhập quốc tế”; phù hợp với sự phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và phương hướng xây dựng Quân đội trong thời kỳ mới; đồng bộ với thực hiện Nghị quyết của Quân ủy Trung ương về nâng cao chất lượng huấn luyện trong tình hình mới; giữ vững định hướng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng; nhu cầu phát triển đời sống văn hóa, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ.

- Đổi mới chương trình nội dung phải toàn diện, đồng bộ, chặt chẽ; bảo đảm cơ bản, khoa học, tính thực tiễn cao; dễ vận dụng thực hiện; phù hợp đối tượng và hướng về cơ sở.

- Tập trung trọng tâm vào đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục chính trị tại đơn vị, bảo đảm tính đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và đạt hiệu quả thiết thực; phù hợp với đặc điểm đối tượng, tình hình, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị với yêu cầu cao và tính chất ngày càng khó khăn, phức tạp hơn; phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện giáo dục chính trị.

- Đổi mới đầu tư về ngân sách, kinh phí, trang bị, phương tiện, cơ sở vật chất tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị, đáp ứng thường xuyên và kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ của công tác giáo dục chính trị tại đơn vị; phù hợp với môi trường giáo dục xã hội.

### 1.3. Nhiệm vụ:

- Nâng cao trách nhiệm và sự quan tâm của cấp uỷ đảng, chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy và chất lượng, hiệu quả tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện của cơ quan chính trị các cấp đối với công tác giáo dục chính trị.

- Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật, hoàn chỉnh chương trình, nội dung; gắn với thực hiện quyết liệt việc đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục chính trị.

- Đổi mới, nâng mức đầu tư bảo đảm ngân sách, kinh phí, cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị.

- Đổi mới công tác đào tạo tại các học viện, nhà trường quân đội gắn với bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị, nâng cao trình độ, phương pháp sư phạm và kỹ năng khai thác, quản lý thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chính trị - lực lượng nòng cốt trong công tác giáo dục chính trị tại đơn vị đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Từ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, đòi hỏi phải đổi mới toàn diện về nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp giáo dục; trong đó nội dung, hình thức học tập chính trị (giáo dục cơ bản) và sinh hoạt chính trị, tư tưởng là cơ sở nền tảng, trọng tâm, chi phối đến các hình thức giáo dục khác. Do đó, phạm vi của Đề án, chủ yếu tập trung đề cập sâu đến đổi mới hình thức học tập chính trị (giáo dục chính trị cơ bản) và đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với các hình thức giáo dục khác.*

### 2. Nguyên tắc đổi mới

*Một là, đổi mới công tác giáo dục chính trị phải quán triệt và thực hiện đúng quan điểm, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nguyên tắc công tác tư tưởng, phục vụ cho nhiệm vụ chính trị của Quân đội, đơn vị. Trước hết là quan điểm chỉ đạo của Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng và Kết luận tại Hội nghị lần thứ Sáu, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo"; chính sách của Nhà nước; quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ IX, chỉ thị, nghị quyết của Quân ủy Trung ương, mệnh lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chỉ lệnh về công tác quân sự của Tổng Tham mưu trưởng và Chỉ thị về công tác giáo dục chính trị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.*

*Hai là, đổi mới toàn diện, có trọng điểm, phù hợp với đặc điểm các đối tượng giáo dục, với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị, đồng bộ với nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu và các nhiệm vụ của quân đội trong tình hình mới. Trên cơ sở đổi mới toàn diện, tập trung trọng điểm đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy chính trị cho hạ sĩ quan - binh sĩ, chiến sĩ mới, quân nhân chuyên nghiệp ở đơn vị cơ sở và đầu tư trang bị, ngân sách cho giáo dục chính trị ở các đơn vị đủ quân thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, công tác phù hợp với đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ được giao.*

*Ba là, đổi mới trên cơ sở kế thừa, phát triển các nội dung, hình thức, phương pháp đã có, bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Đổi mới kết cấu nội dung chương trình giáo dục chính trị trên cơ sở kế thừa có chọn lọc và phát triển*

những nội dung cơ bản, thiết thực, phù hợp với sự vận động, phát triển của thực tiễn và nhu cầu, đặc điểm đối tượng giáo dục. Các hình thức, phương pháp truyền thống đã và đang phát huy tác dụng phải được tiếp tục đổi mới theo hướng ngày càng phong phú, đa dạng bảo đảm có chất lượng, hiệu quả. Qua khảo sát thực tế, các cơ quan, đơn vị đánh giá cao những kinh nghiệm, cách làm tốt, cần được kế thừa, phát huy. Tuy nhiên, trước những hạn chế, bất cập nổi lên; nhất là trước sự vận động, phát triển của nhiệm vụ cách mạng, yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội, đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ hơn nữa cả nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục; khắc phục những vấn đề bất cập, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

*Bốn là, tiến hành đồng bộ các giải pháp, đột phá vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp để nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng giảng dạy chính trị của đội ngũ chính trị viên (chính trị viên phó) đại đội, tiểu đoàn và trung đội.*

### 3. Nội dung đổi mới

#### 3.1. Đổi mới chương trình, nội dung giáo dục chính trị tại đơn vị

*a) Xây dựng chương trình nội dung giáo dục bảo đảm hài hòa khối lượng kiến thức tổng hợp để nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, tinh tổ chức, kỷ luật của các đối tượng:*

Coi trọng lựa chọn những nội dung cơ bản, thiết thực, có trọng điểm trong hệ thống lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội để giáo dục cho các đối tượng, nhất là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp;

Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, nhiệm vụ của quân đội, của đơn vị; làm rõ đối tượng, đối tác, bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam để nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống;

Kết hợp hài hòa nội dung giáo dục chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa, lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hoá của dân tộc, của Đảng, của giai cấp công nhân, của quân đội, đơn vị và địa phương;

Tăng nội dung, thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội và các quy định của đơn vị; chuẩn mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

Từng bước trang bị những kiến thức cần thiết về kinh tế, khoa học, văn hoá, xã hội, nhất là về kỹ năng sống, văn hoá ứng xử, giao tiếp, cho bộ đội.

*b) Tập trung rà soát, điều chỉnh toàn bộ hệ thống chương trình nội dung giáo dục cơ bản phù hợp với từng đối tượng:*

- Mục tiêu, yêu cầu cụ thể với từng đối tượng:

+ Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp: Phổ cập chương trình giáo dục lý luận chính trị cơ bản gắn với vận dụng sát thực tế, để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; nhận thức đầy đủ, sâu sắc nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội trong tình hình mới theo quan điểm, đường lối của Đảng, nâng cao sự sắc sảo, nhạy bén về chính trị, luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, thật sự tiêu biểu về nhận thức, trách nhiệm chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, luôn chủ động tự định hướng đúng đắn cho bản thân và trực tiếp giáo dục, quản lý, hướng dẫn bộ đội thực hiện tốt nhiệm vụ tại đơn vị.

+ Chiến sĩ mới: Nhận rõ vinh dự trách nhiệm được trở thành quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam, nhanh chóng làm quen với môi trường quân đội, tự rèn luyện mình theo quy định của quân đội, đơn vị, hiểu được tổ chức, nhiệm vụ của quân đội, nắm vững điều lệnh kỷ luật; bồi dưỡng lòng tự hào, tự tôn dân tộc, phát huy truyền thống dân tộc, truyền thống của Đảng, của quân đội, nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần tự hào là người chiến sĩ trong quân đội, xây dựng động cơ trách nhiệm đúng đắn, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian huấn luyện chiến sĩ mới. Đồng thời chuẩn bị tốt về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác huấn luyện, công tác, sẵn sàng nhận và hoàn thành các nhiệm vụ tiếp theo.

+ Hạ sĩ quan - binh sĩ: Nắm được những vấn đề cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đào tạo, bồi dưỡng, tác động tạo bước chuyển về chất từ nhận thức và bản lĩnh chính trị đến xây dựng bản chất giai cấp công nhân theo yêu cầu xây dựng quân đội; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong sinh hoạt và công tác hàng ngày, giáo dục đạo đức quân nhân, ý thức tổ chức kỷ luật, khắc phục tác phong tùy tiện, tự do, tâm lý bột phát của tuổi trẻ; nắm vững và xác định tốt trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu chiến đấu và chức trách được giao; tích cực học tập, huấn luyện, rèn luyện, sẵn sàng nhận và phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tập trung tạo chuyển biến rõ rệt về phòng chống vi phạm kỷ luật, nhất là kỷ luật nghiêm trọng; kết hợp giáo dục chính trị với giáo dục hướng nghiệp cho hạ sĩ quan - binh sĩ trước khi xuất ngũ.

+ Quân nhân chuyên nghiệp chưa qua đào tạo: Nắm được những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ của cách mạng, của quân đội và một số nội dung quy định, chế độ về quân nhân chuyên nghiệp góp phần nâng cao nhận thức, tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, xây dựng động cơ trách nhiệm đúng đắn, tích cực học tập, rèn luyện và công tác, sẵn sàng nhận và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khắc phục tư tưởng làm việc cầm chừng, trung bình chủ nghĩa.

+ Công nhân, viên chức, lao động quốc phòng: Nắm được vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta; tình hình, nhiệm vụ của cách mạng,

của quân đội, góp phần nâng cao nhận thức, tư tưởng, bản lĩnh chính trị, xây dựng động cơ trách nhiệm đúng đắn, tích cực học tập, rèn luyện và công tác, sẵn sàng nhận và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Lực lượng dự bị động viên: nắm vững tình hình, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và một số nội dung về xây dựng lực lượng dự bị động viên; tình hình và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị dự bị động viên.

+ Lực lượng dân quân tự vệ (thực hiện theo Thông tư số 79/2010/TT-BQP ngày 23/6/2010). Khái quát những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng; pháp luật về Dân quân tự vệ; về biên giới quốc gia; về kết hợp kinh tế với củng cố quốc phòng và an ninh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nội dung cơ bản về “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch chống phá Việt Nam; những vấn đề về công tác vận động quần chúng của dân quân tự vệ; những quan điểm, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Nắm được tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương ở cơ sở, cơ quan và các tổ chức.

+ Đảng viên, đoàn viên, thanh niên, công đoàn, phụ nữ: Nhận thức đúng những vấn đề cơ bản về công tác xây dựng Đảng, Đoàn, Hội; các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, điều lệ, quy định của các tổ chức mới ban hành...

- Kết cấu chương trình nội dung giáo dục chính trị hàng năm của các đối tượng (có Phụ lục 4 kèm theo).

*c) Phương pháp tổ chức xây dựng chương trình nội dung và biên soạn tài liệu giáo dục chính trị:*

- Xây dựng chương trình, nội dung giáo dục cơ bản:

+ Quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng: Cục Tuyên huấn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Quân ủy Trung ương, Văn phòng Tổng cục Chính trị, Cục Tổ chức, căn cứ nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, của Quân ủy Trung ương để hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong toàn quân tổ chức học tập, quán triệt theo tinh thần đổi mới, vận dụng sát tình hình nhiệm vụ quân đội.

+ Nội dung do các cơ quan Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị đảm nhiệm (giáo dục nhiệm vụ chính trị, lao động sản xuất, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, dân vận, đoàn thanh niên, công đoàn, phụ nữ...), Cục Tuyên huấn chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề xuất nội dung, chương trình, báo cáo Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt, tổ chức biên soạn, quản lý việc in, phát hành.

+ Chuyên đề do Ban Tuyên giáo Trung ương phát hành, Cục Tuyên huấn hướng dẫn nghiên cứu và bảo đảm tài liệu.

+ Chuyên đề nghiên cứu, học tập của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp và học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: Tổng cục Chính trị chỉ đạo, Cục Tuyên huấn phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề xuất chủ đề, thời gian, báo cáo Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các học viện, nhà trường, cơ quan biên soạn và thông qua Hội đồng Thẩm định tài liệu giáo dục chính trị của Tổng cục Chính trị để cung cấp tài liệu cho các đơn vị và hướng dẫn nghiên cứu, học tập.

+ Chương trình nội dung giáo dục cơ bản của hạ sĩ quan - binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp chưa qua đào tạo, công nhân viên chức, lao động quốc phòng, chiến sĩ dân quân tự vệ: Cục Tuyên huấn chủ trì, xây dựng hệ thống chương trình nội dung cho từng đối tượng, trình Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhà trường biên soạn tài liệu; thông qua Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục chính trị/TCCT và hướng dẫn sử dụng;

+ Các chuyên đề phổ biến, giáo dục pháp luật: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Cục Tuyên huấn và các cơ quan chức năng đề xuất nội dung, trình Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt và tổ chức biên soạn tài liệu, hướng dẫn nghiên cứu, học tập.

+ Những nội dung giáo dục cơ bản do đơn vị tự xác định: Các đơn vị căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ đơn vị, đề xuất chủ đề và tổ chức biên soạn tài liệu; Cục Tuyên huấn chỉ đạo và quản lý nội dung.

+ Tài liệu giáo dục bổ trợ: Cục Tuyên huấn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhà trường biên soạn, hướng dẫn sử dụng trong toàn quân.

+ Phim bài giảng, bổ trợ: Cục Tuyên huấn chủ trì, đề xuất kế hoạch sản xuất, phối hợp với các cơ quan, đơn vị biên tập, làm phim, thông qua Hội đồng Thẩm định tài liệu giáo dục chính trị/TCCT; in thành đĩa, phát hành và hướng dẫn sử dụng.

- Xây dựng chương trình nội dung giáo dục truyền thống:

+ Giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống cách mạng của Đảng, quân đội: Cục Tuyên huấn chủ trì, xây dựng kết cấu chương trình, nội dung, trình Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt, phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức biên soạn và bảo đảm tài liệu cho các đơn vị trong toàn quân; sau 5 năm biên soạn (bổ sung, phát triển) những điểm mới.

+ Các cơ quan, đơn vị biên soạn, bảo đảm tài liệu giáo dục truyền thống về cơ quan đơn vị mình; phối hợp cấp uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể của địa phương trên địa bàn đóng quân, biên soạn giáo dục về truyền thống và tình hình nhiệm vụ của địa phương (theo dạng hỏi - đáp).

- Xây dựng nội dung giáo dục thường xuyên:

+ Trên cơ sở đánh giá, nhận định đúng khoảng trống về kiến thức, nhận thức, tư tưởng của bộ đội trong từng thời điểm, các đơn vị xác định nội dung giáo dục cần biên soạn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao như: ý nghĩa, mục

đích, yêu cầu của nhiệm vụ, thời gian, cách tiến hành, những vấn đề có liên quan...

+ Nội dung giáo dục chính trị gắn chặt với nội dung huấn luyện bộ đội, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của đơn vị bằng nhiều hình thức, biện pháp. Kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", lấy xây dựng nâng cao nhận thức, tư tưởng cách mạng, tiến bộ, nhân văn là chính.

+ Cấp trên định hướng cụ thể những nội dung giáo dục cho cán bộ cấp dưới; phát huy vai trò tự giác, tích cực của đội ngũ cán bộ phân đội; tăng cường kiểm tra.

### *3.2. Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục chính trị tại đơn vị*

Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam (kèm theo Quyết định số 916, ngày 13/9/2006 của Tổng Cục Chính trị) xác định có 06 hình thức giáo dục chính trị chủ yếu: Học tập chính trị; nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan; sinh hoạt chính trị, tư tưởng; ngày chính trị và văn hoá tinh thần; thông báo chính trị - thời sự, đọc báo, nghe đài, xem truyền hình; giáo dục thông qua hoạt động thực hiện nhiệm vụ, phong trào thi đua, các cuộc vận động, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, của quân đội, ngày truyền thống của đơn vị, hoạt động văn hóa, văn nghệ và các thiết chế văn hóa, thiết chế dân chủ trong quân đội.

Từ thực trạng kết quả công tác giáo dục chính trị; tình hình, nhiệm vụ của quân đội và yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị tại đơn vị; hiện nay và những năm tới, tiếp tục đổi mới toàn diện 06 hình thức giáo dục nêu trên; trong đó tập trung đổi mới các hình thức: Học tập chính trị, nhất là đối với hạ sĩ quan – binh sĩ; nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan; sinh hoạt chính trị, tư tưởng. Triển khai áp dụng một hình thức mới là: Học tập qua mạng internet.

#### *a) Học tập chính trị*

Đây là hình thức tổ chức học tập trung đối với tất cả các đối tượng: sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, nhất là hạ sĩ quan – binh sĩ. Đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy chính trị gắn với đổi mới phương pháp học tập; từng bước đưa máy trình chiếu vào phục vụ giảng bài chính trị tại đơn vị cho hạ sĩ quan - binh sĩ.

- Hình thức, phương pháp giảng dạy:

Mỗi bài giảng chính trị phải kết hợp nhiều phương pháp truyền đạt; kết hợp truyền thống với hiện đại, trong đó phải có các phương pháp chủ đạo, như:

+ Diễn giảng bằng lời theo bài giảng đã chuẩn bị trước, sử dụng các dẫn chứng minh họa, nhất là những kinh nghiệm rút ra thực tiễn và định hướng hoạt động thực tiễn cho người học là phương pháp chủ đạo, kết hợp sử dụng máy trình chiếu truyền tải khái quát nội dung bài học. Việc sử dụng trình chiếu powerpoint là phương tiện kết hợp để chuyển tải nội dung bằng công nghệ hiện

đại, thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ về phương pháp chứ không phải là một phương pháp mới thay cho các phương pháp truyền thống.

+ Coi trọng sử dụng kết hợp phương pháp đàm thoại trong quá trình giảng bài: cán bộ giảng dạy nêu câu hỏi, có thể dưới dạng trắc nghiệm hoặc phân tích tự luận để người học tranh luận, sau đó kết luận vấn đề thành nội dung học tập, ghi chép hoặc gợi ý để thảo luận ở tổ học tập.

+ Sử dụng phương pháp trực quan trong những điều kiện có thể như giáo dục truyền thống bằng hình ảnh, mô hình trực quan, minh họa (sơ đồ hoá nội dung, tích hợp hệ thống thông tin, tư liệu); sử dụng băng đĩa hình, phim tài liệu bổ trợ theo các chủ đề bài học; kết hợp tờ gấp tuyên truyền, giáo dục...

- Đổi mới công tác chuẩn bị và thông qua bài giảng giáo dục chính trị trong trường hợp có sử dụng trình chiếu powerpoint phải thực hiện theo quy trình chuẩn bị bài giảng trong Sổ bài giảng chính trị để phê duyệt. Ngoài ra, cán bộ giảng dạy phải chuẩn bị nội dung trình chiếu trên phần mềm powerpoint bao gồm: hệ thống sơ đồ nội dung bài giảng, những nội dung cơ bản cần ghi chép; hệ thống số liệu, hình ảnh, phim tư liệu minh họa. Không đưa lên màn hình quá nhiều chữ hoặc chữ quá nhỏ; đưa hình ảnh tư liệu phải kết hợp với giải thích bằng lời; sau đoạn băng, phim phải có khái quát nội dung tư tưởng chính để người học nắm được.

Khi thông qua bài giảng, có thể thực hành giảng một phần nội dung nhưng nhất thiết phải thông qua toàn bộ nội dung trình chiếu bằng cách giới thiệu sơ lược từng slide (từng trang trình chiếu).

- Phương pháp tổ chức học tập:

+ Tổ cán bộ giảng dạy phân công từng cán bộ chuẩn bị bài giảng chuyên sâu và luân phiên giảng cho các đơn vị trong tiểu đoàn.

+ Tiểu đoàn (tương đương) chủ trì phân công các đơn vị xoay vòng tổ chức học tập chính trị, để các lớp học đều được sử dụng máy trình chiếu phục vụ cho việc học tập.

+ Hình thức, phương pháp tổ chức kiểm tra nhận thức: Vận dụng nhiều hình thức phương pháp kiểm tra; trong đó tập trung sử dụng ba phương pháp chủ yếu là: Kiểm tra vấn đáp; kiểm tra viết và từng bước vận dụng kết hợp kiểm tra trắc nghiệm để đánh giá toàn diện hệ thống kiến thức, trình độ hiểu biết, lập trường tư tưởng, thái độ chính trị của các đối tượng, nhất là hạ sĩ quan - binh sĩ.

#### *b) Nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan*

Căn cứ vào đặc điểm, tình hình cụ thể để sử dụng một phương pháp hoặc đồng thời kết hợp với nhiều hình thức, phương pháp đa dạng:

- Giới thiệu tập trung, coi trọng và tiến tới quy định bắt buộc sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin trong giới thiệu bài giảng.

- Nêu vấn đề gợi mở để từng cá nhân tự nghiên cứu, học tập;

- Định hướng vấn đề, thảo luận theo tổ và viết thu hoạch, đánh giá kết quả.

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả:

+ Về nội dung kiểm tra, tập trung vào việc vận dụng lý luận, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao; việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở đơn vị; tình hình chấp hành pháp luật, kỷ luật..., coi trọng liên hệ trách nhiệm, đề xuất giải pháp giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

+ Kết hợp nhiều hình thức, phương pháp kiểm tra:

Kiểm tra vấn đáp;

Kiểm tra viết: Viết thu hoạch – tự xác định chủ đề hoặc viết theo các chủ đề được quy định với từng đối tượng: Cấp úy, cấp tá...

+ Lãnh đạo, chỉ huy, cơ quan chính trị các cấp quản lý chặt chẽ kết quả kiểm tra nhận thức chính trị của sĩ quan, đưa vào tiêu chí bình xét phân loại cán bộ, đảng viên và bình xét thi đua – khen thưởng hàng năm.

#### *c) Sinh hoạt chính trị, tư tưởng*

Căn cứ vào nội dung giáo dục để xác định phương pháp sinh hoạt chính trị, tư tưởng phù hợp với đối tượng, thời gian, tình hình nhiệm vụ của đơn vị; đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

+ Sinh hoạt tập trung (đại đội, trung đội và tương đương): Bồi dưỡng, trang bị kiến thức; định hướng những vấn đề sẽ tác động đến nhận thức, tư tưởng của bộ đội; đặt ra yêu cầu cao đối với quân nhân trong thực hiện nhiệm vụ...

+ Sinh hoạt tổ, tiểu đội, khẩu đội và tương đương: Trao đổi tâm tư, tình cảm, nguyện vọng; những vướng mắc, khó khăn của bản thân và gia đình...

+ Kết hợp với các hình thức, phương pháp khác: Toạ đàm, diễn đàn, tổ chức vui chơi; tham quan phòng, nhà truyền thống, bảo tàng, di tích lịch sử...

#### *d) Học tập qua mạng internet*

- Nội dung học tập:

Những quan điểm, chủ trương của Đảng; chính sách, các nội dung cơ bản về Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; các văn bản của Bộ Quốc phòng; những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, văn hoá, thể thao, đạo đức, lối sống lành mạnh; nhất là cập nhật những nội dung mới ban hành, phục vụ cho việc nâng cao kiến thức, hiểu biết về Đảng, pháp luật nhà nước, truyền thống dân tộc, quân đội; về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức văn hóa xã hội đáp ứng nhu cầu thiết thực của cán bộ, chiến sĩ.

- Hình thức, phương pháp học tập:

Tổng cục Chính trị (Cục Tuyên huấn): Thường xuyên hướng dẫn việc tổ chức học tập qua mạng; biên soạn, phát hành một số văn bản, tài liệu thông qua Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng;

Cơ quan chính trị các đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng thành lập trang web của đơn vị mình; biên tập, đưa các nội dung giáo dục chính trị của đơn vị mình lên mạng nội bộ; hướng dẫn cấp dưới truy cập và sử dụng tài liệu, bảo đảm đúng quy định về phòng gian, bảo mật. Các cấp khác không được phát hành tài liệu lên mạng.

Căn cứ tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước và định hướng của cấp trên, cơ quan chính trị các đơn vị, chính trị viên tiểu đoàn (tương đương) xác định nội dung cần lấy trên mạng internet phục vụ cho học tập và tham gia học tập trực tiếp trên mạng. Cơ quan chính trị trung đoàn (tương đương) chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và chất lượng, hiệu quả khai thác, học tập trên mạng internet của đơn vị.

Chính trị viên đại đội chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, chỉ huy, chính trị viên tiểu đoàn (hoặc cơ quan chính trị cấp trên) về việc lựa chọn, quản lý nội dung tổ chức học tập trên mạng internet cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Mỗi đại đội (tương đương) tổ chức 01 tổ khai thác tư liệu trên mạng internet, do chính trị viên phụ trách.

Khi có nội dung cần tổ chức cho bộ đội học tập trực tiếp trên mạng: Chính trị viên đại đội lập kế hoạch (sổ đăng ký và theo dõi học tập), được chính trị viên tiểu đoàn (hoặc cơ quan chính trị cấp trên) kiểm tra, định hướng nội dung trước khi phê duyệt; tổ chức thành từng tổ (nhóm), các tổ trao đổi, thống nhất nội dung tham gia (nếu có) trước khi cử một đồng chí đại diện sử dụng máy để cùng học tập...

Chính trị viên đại đội chịu trách nhiệm quản lý máy và mạng internet của đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra của cơ quan chính trị trung, lũ đoàn và cán bộ cấp trên đối với các đơn vị, bộ phận tổ chức học tập trên mạng internet.

- Học tập qua mạng internet là một hình thức mới, triển khai trong điều kiện cơ sở vật chất và trình độ công nghệ thông tin của cán bộ còn nhiều bất cập. Do đó, trước mắt, triển khai thực hiện thí điểm ở một số đơn vị cơ sở để rút kinh nghiệm, từng bước nhân rộng trong những năm tiếp theo.

### *3.3. Đổi mới về công tác đầu tư, bảo đảm*

#### *a) Nội dung:*

- Đầu tư xây dựng, cải tạo hội trường, nhà truyền thống, phòng truyền thống, phòng Hồ Chí Minh, phòng sinh hoạt đại đội, nhà sinh hoạt văn hóa; phương tiện, doanh cụ, đồ dùng sinh hoạt; xây dựng cảnh quan môi trường văn hóa đơn vị.

+ Cấp sư đoàn và tương đương có hội trường và nhà truyền thống (quy mô theo mẫu chung đang thực hiện).

+ Cấp trung, lữ đoàn đủ quân và tương đương: Có hội trường và phòng truyền thống (quy mô theo mẫu chung đang thực hiện).

+ Cấp tiểu đoàn đủ quân, hải đội, đồn biên phòng, trạm ra đa, đại đội cao xạ: có phòng Hồ Chí Minh.

+ Cấp đại đội bộ binh đủ quân và tương đương: Phòng sinh hoạt đại đội.

- Bảo đảm trang bị, phương tiện, vật tư phục vụ công tác giáo dục chính trị. (Có phụ lục 5 kèm theo)

- Biên soạn tài liệu giáo dục chính trị: Kinh phí bảo đảm cho biên soạn tài liệu theo phân cấp (Có phụ lục 6 kèm theo)

- Bảo đảm giấy, bút, bìa giấy rô ky, bảng... phục vụ biên soạn bài giảng; sáng kiến, cải tiến mô hình, sơ đồ, giáo án bài giảng (có phụ lục 7 kèm theo).

- Bồi dưỡng, tập huấn và hội thi cán bộ giảng dạy chính trị (có phụ lục 8 kèm theo)

#### *b) Nguồn ngân sách bảo đảm:*

Chủ yếu sử dụng ngân sách quốc phòng thường xuyên và nguồn vốn khác; vốn đầu tư tập trung của ngân sách Nhà nước, từng bước được Bộ duyệt đầu tư theo dự án cho các đơn vị đủ quân xây dựng doanh trại (trong đó có phòng truyền thống, phòng Hồ Chí Minh theo mẫu chung trong toàn quân).

#### *c) Lộ trình đầu tư cơ sở vật chất cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.*

- Năm 2013 - 2014:

+ Đối với chiến sĩ (giấy thép, bút viết): bảo đảm 100%;

+ Đối với cán bộ giảng dạy chính trị (giấy thép, bút viết, giấy rôky, phấn viết bảng): Bảo đảm 100%;

+ Biên soạn tài liệu (từ cấp trung đoàn trở lên): Bảo đảm 100%;

+ In tài liệu (từ cấp trung đoàn trở lên): Bảo đảm 100%;

+ Tập huấn, hội thi: Bảo đảm 50%;

+ Trang bị máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng): Cho các lữ đoàn, trung đoàn và một số tiểu đoàn đủ quân ( $475/3168 = 15\%$ ).

+ Thí điểm trang bị máy tính đặt bàn, nối mạng để học tập trên mạng internet cho cấp đại đội và tương đương đủ quân ( $280/5.598 = 5\%$ ).

- Năm 2015 - 2016:

+ Tập huấn, hội thi: Bảo đảm 80%;

+ Tiếp tục trang bị máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phông) cho trung, lũ đoàn, BCHQS huyện, thị xã, tiểu đoàn và tương đương đủ quân (45%);

+ Trang bị máy tính đặt bàn, nối mạng để học tập trên mạng internet cho cấp đại đội và tương đương đủ quân ( $1120/5.598 = 20\%$ ).

- Từ năm 2017 trở đi:

+ Tập huấn, hội thi: Bảo đảm 100%;

+ Trang bị máy trình chiếu, máy tính đặt bàn, nối mạng để học tập trên mạng internet: hàng năm tăng tỷ lệ bảo đảm trên 15% so với năm trước (ưu tiên cơ sở, đủ quân trước).

#### 4. Những giải pháp thực hiện đổi mới

##### 4.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy; phát huy vai trò cơ quan chính trị, chính uỷ, chính trị viên và người chỉ huy các cấp trong tổ chức giáo dục chính trị tại đơn vị. Mọi hoạt động của công tác giáo dục chính trị tại đơn vị phải được cấp uỷ lãnh đạo chặt chẽ; chính uỷ, chính trị viên chủ trì chỉ đạo. Kết quả giáo dục chính trị, tư tưởng là một trong những nội dung cơ bản để đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng; gắn kết quả giáo dục chính trị với kết quả tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, tổ chức quần chúng vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác giáo dục chính trị.

- Cấp uỷ, chỉ huy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi trọng xây dựng cơ quan chính trị, chính uỷ, chính trị viên. Phát huy vai trò nghiên cứu, chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị của cơ quan chính trị các cấp; chủ động phối hợp với các cơ quan cùng cấp làm tốt công tác tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chặt chẽ, thống nhất ở các cấp; đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, lực lượng, phương tiện trong đơn vị tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục chính trị.

- Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị; tiếp tục hoàn thiện (sửa đổi, bổ sung) phù hợp với sự phát triển của tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của quân đội, của đơn vị trong giai đoạn mới.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan thuộc Tổng cục Chính trị; giữa Tổng cục Chính trị với Bộ Tổng tham mưu và các cơ quan Bộ Quốc phòng; giữa Cục Tuyên huấn với cơ quan chính trị các đơn vị trong toàn quân về công tác giáo dục. Bổ sung, sửa đổi Thông tư của Bộ Quốc phòng Quy định và hướng dẫn về định mức, tiêu chuẩn đời sống văn hoá, tinh thần trong Quân đội nhân dân Việt Nam phù hợp với nội dung của Đề án này.

4.2. *Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực và phát huy sức mạnh của các lực lượng tiến hành công tác giáo dục chính trị*

a) *Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo và bồi dưỡng ở nhà trường*

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý, tổ chức giáo dục chính trị ở đại đội, tiểu đoàn cho học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội tại Trường Sĩ quan Chính trị.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp dạy học phần công tác giáo dục chính trị ở đại đội trong dạy học môn CTĐ, CTCT ở Trường Sĩ quan Chính trị phù hợp với đối tượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu và lộ trình thực hiện Đề án, có hình thức kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng giảng dạy chính trị của học viên. Trong đó tăng cả thời gian lý thuyết và thực hành, coi trọng thực hành ngoại khóa, thực tập. Đưa vào quy định thực tập phải có giảng bài chính trị, có ý kiến nhận xét của đơn vị thực tập, có phiếu thăm dò ý kiến đánh giá của đối tượng người học, chiến sĩ.

Đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu nâng cao kỹ năng quản lý, tổ chức giáo dục chính trị ở đại đội cho học viên đào tạo chính trị viên. Coi trọng và tăng cường những nội dung liên quan trực tiếp đến việc xây dựng, phát triển kỹ năng tiến hành CTĐ, CTCT; kỹ năng sư phạm, kỹ năng quản lý và tổ chức giáo dục chính trị ở đại đội, tiểu đoàn cho học viên. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường phát huy tính tích cực, sáng tạo của học viên; gắn trang bị kiến thức, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phương pháp, tác phong công tác với bồi dưỡng tay nghề, bồi dưỡng kỹ năng thực hành giảng dạy chính trị, kỹ năng sử dụng trang bị công nghệ thông tin trong thực hành quản lý và tổ chức giảng dạy chính trị ở đơn vị. Đa dạng hoá và tổ chức khoa học các hình thức dạy học nhằm phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý học viên trong việc bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng quản lý, tổ chức giáo dục chính trị ở đại đội, tiểu đoàn cho học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội. Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào, tăng tỉ lệ đào tạo chuyên loại cán bộ chính trị từ học viên tốt nghiệp khá, giỏi ở các trường đào tạo sĩ quan.

Thường xuyên quan tâm xây dựng, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường; tăng cường cử giảng viên, cán bộ đi dự nhiệm và tổ chức tốt việc khảo sát thực tế để thường xuyên nắm bắt những vấn đề đặt ra từ thực tiễn công tác giáo dục chính trị ở cơ sở, kịp thời bổ sung vào quá trình nghiên cứu, giảng dạy của nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động thực tiễn của nhà trường để bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng quản lý, tổ chức giáo dục chính trị cho học viên.

- Giải pháp đổi mới chương trình, hình thức, phương pháp đào tạo trung đội trưởng về năng lực quản lý, tổ chức giáo dục chính trị ở trung đội tại các trường Sĩ quan đào tạo trung đội trưởng: Trong chương trình đào tạo sĩ quan chỉ huy - tham mưu lực lượng cấp phân đội của các nhà trường phải trang bị cho học

viên kiến thức cơ bản về quản lý và tiến hành công tác giáo dục chính trị ở trung đội (riêng môn CTĐ, CTCT cần bổ sung thêm phần lý thuyết và thực hành về công tác quản lý, tổ chức, duy trì thảo luận học tập chính trị của hạ sĩ quan - binh sĩ với thời lượng nhất định). Đồng thời, bồi dưỡng, định hướng để học viên định hình được chức trách, nhiệm vụ của trung đội trưởng trong quản lý, tiến hành công tác giáo dục chính trị ở trung đội ngay từ khi còn là học viên của nhà trường. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng thuyết trình, diễn giải, trao đổi, duy trì thảo luận, giải đáp ý kiến để học viên sau khi ra trường có thể tổ chức, quản lý, tham gia giảng dạy chính trị và duy trì thảo luận tốt.

#### *b) Bồi dưỡng ở đơn vị*

- Phân công, phân cấp bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ chính trị nói chung, cán bộ giảng dạy chính trị nói riêng, cụ thể:

+ Bồi dưỡng toàn diện về phẩm chất, năng lực thực hiện chức trách, nhiệm vụ, trọng tâm là kỹ năng tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng: Bám sát Quy chế giáo dục chính trị, trên cơ sở đánh giá thực trạng, chất lượng công tác giáo dục chính trị, xác định nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp. Quy định rõ trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức việc bồi dưỡng; coi trọng định hướng, nhằm tăng cường trách nhiệm và quyền hạn cho chính uỷ, cơ quan chính trị, tổ cán bộ giảng dạy chính trị trong quá trình bồi dưỡng. Gắn kết quả bồi dưỡng và tự học tập, rèn luyện, phấn đấu của từng cán bộ với bình xét phân loại cán bộ, đảng viên và khen thưởng hàng năm. Phải coi đây là một trong những tiêu chuẩn, điều kiện quan trọng để xem xét đánh giá chất lượng cán bộ chính trị và khi cần nhắc đề bạt, bổ nhiệm cán bộ chính trị.

+ Trên cơ sở nội dung bồi dưỡng đã xác định để phân cấp trách nhiệm tổ chức bồi dưỡng. Đối với trung đội trưởng: Chính trị viên đại đội (cán bộ giảng dạy chính trị) phải bồi dưỡng, hướng dẫn nội dung cho trung đội trưởng trước khi giảng dạy chính trị, hoặc trước khi sinh hoạt trung đội; thực hiện nền nếp thường xuyên theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc theo kế hoạch hàng tuần. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị, do tổ trưởng (chính trị viên tiểu đoàn) hoặc tương đương tổ chức bình giảng, thông qua và phê duyệt bài giảng chính trị trước khi lên lớp cho bộ đội. Cấp trung đoàn và tương đương tổ chức bồi dưỡng theo nền nếp mỗi quý một lần, do chính uỷ chỉ đạo ban chính trị thực hiện. Cấp sư đoàn và tương đương bồi dưỡng theo nền nếp 6 tháng một lần, do chính uỷ chỉ đạo phòng chính trị thực hiện. Các đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng ít nhất 2 năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn một lần.

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, rèn luyện chính uỷ, chính trị viên, cán bộ giảng dạy chính trị thực sự khoa học, sát với từng đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị. Việc xây dựng kế hoạch ảnh hưởng trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của nội dung và đối tượng bồi dưỡng.

- Bồi dưỡng thông qua hội thi cán bộ chính trị, cán bộ giảng dạy chính trị. Đây là hình thức đã được vận dụng phổ biến và có hiệu quả tốt trong công tác bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất, kiến thức, năng lực toàn diện cho cán

bộ chính trị, cán bộ giảng dạy chính trị. Để tổ chức hội thi đạt kết quả thiết thực, các đơn vị phải chuẩn bị chu đáo, cụ thể, tỉ mỉ ở các khâu: Từ quy chế, tiêu chí, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng, việc xem xét đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng... Tuy nhiên, nội dung và hình thức, phương pháp thi phải bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, đáp ứng yêu cầu nâng cao kiến thức, năng lực toàn diện trên các mặt công tác.

- Chính uỷ, chính trị viên (tổ trưởng tổ cán bộ giảng dạy chính trị) trực tiếp bồi dưỡng cho cán bộ cấp dưới. Đây là hình thức bồi dưỡng có chất lượng, hiệu quả cao; là nhiệm vụ, chức trách của cán bộ cấp trên đối với cán bộ cấp dưới thuộc quyền. Cán bộ cấp trên trực tiếp thường xuyên tiếp xúc với đơn vị thuộc quyền nên có điều kiện để nắm vững thực trạng phẩm chất, năng lực của cán bộ cấp dưới, nhất là những bất cập, để từ đó xác định nội dung bồi dưỡng thích hợp. Có nhiều hình thức, phương pháp bồi dưỡng; có thể xác định nội dung và định hướng để yêu cầu cán bộ cấp dưới tự nghiên cứu, học tập, hoặc gắn với trực tiếp tổ chức đơn vị thực hiện để bồi dưỡng, uốn nắn...

- Bồi dưỡng thông qua sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác đảng, công tác chính trị, công tác giáo dục chính trị và các mặt công tác khác của đơn vị. Đây là một chế độ, đồng thời là hình thức bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất, năng lực thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ được giao. Đòi hỏi phải quán triệt làm cho cán bộ chính trị (cán bộ giảng dạy chính trị) hiểu rõ mục đích, ý nghĩa quan trọng của việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm. Đồng thời đơn vị chủ trì sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm phải coi trọng công tác chuẩn bị. Quá trình sơ kết, tổng kết phải đề cao tính dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể, đề cao tự phê bình và phê bình; lắng nghe ý kiến của các tổ chức, các lực lượng; sau sơ kết, tổng kết phải làm tốt việc tuyên truyền, phổ biến, học tập kinh nghiệm, góp phần quan trọng nâng cao phẩm chất, năng lực của cán bộ trong đơn vị.

- Thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác học tập, rèn luyện, phấn đấu của cán bộ chính trị (cán bộ giảng dạy chính trị) có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ chính trị ở cơ sở.

- Tự học tập, rèn luyện, phấn đấu là phương thức chủ yếu, việc làm suốt đời của mỗi người cán bộ nói chung và càng hết sức quan trọng đối với cán bộ sở đơn vị cơ sở, cán bộ trẻ. Có thông qua tự học tập, rèn luyện mới không ngừng tiến bộ, trưởng thành về mọi mặt; đồng thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của chính bản thân mình, chuyển hoá và bù đắp những khoảng trống trong công tác bồi dưỡng của tổ chức để đáp ứng với yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao. Để việc tự học tập, rèn luyện của cán bộ chính trị ở cơ sở có chất lượng và hiệu quả thiết thực, cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên, cơ quan chính trị phải thường xuyên giáo dục định hướng, nâng cao nhận thức về phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác; tiêu chí học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, để họ thấy rõ việc nâng cao phẩm chất, năng lực toàn

diện của cán bộ chính trị, cán bộ giảng dạy chính trị là yêu cầu khách quan, đòi hỏi tính tự giác rất cao. Cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên thường xuyên quan tâm; đồng thời phân công phát huy trách nhiệm của cấp uỷ viên, cán bộ cấp trên theo dõi động viên giúp cán bộ xây dựng kế hoạch, xác định phương pháp, cách thức tự học tập, rèn luyện đạt kết quả tốt nhất.

- Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác chính sách, đánh giá đúng trình độ, năng lực và kết quả hoàn thành nhiệm vụ, nhằm tạo động lực để cán bộ chính trị (cán bộ giảng dạy chính trị) tâm huyết hơn với nhiệm vụ, chức trách được giao. Để thực hiện tốt nội dung này, phải phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, các tổ chức trong xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm, bình bầu thi đua, khen thưởng; nhất là việc đánh giá, nhận xét, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ.

*c) Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin để xây dựng và duy trì trang Web giáo dục chính trị và quản lý thông tin mạng.*

Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ chuyên môn về công nghệ thông tin tại Học viện Kỹ thuật. Kết hợp nội dung công nghệ thông tin với bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý, khai thác trang Web, khai thác thông tin mạng phục vụ công tác quản lý, giáo dục chính trị cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp phân đội, nhất là học viên đào tạo chính trị viên đại đội ở Trường Sĩ quan Chính trị. Mở các lớp tập huấn theo phân cấp để bồi dưỡng kỹ năng quản lý, khai thác trang Web, khai thác thông tin mạng phục vụ công tác quản lý, giáo dục chính trị cho cán bộ cấp phân đội, nhất là cán bộ chính trị và trung đội trưởng.

*d) Phát huy tốt vai trò các tổ chức quần chúng, các lực lượng, phương tiện; mọi cấp, mọi ngành cả trong và ngoài quân đội; các đơn vị quân sự địa phương và doanh nghiệp cổ phần quân đội; nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hoá cơ sở, xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục lành mạnh, rộng khắp, tạo sức mạnh tổng hợp tham gia và tác động tích cực, thường xuyên vào quá trình tổ chức giáo dục chính trị tại đơn vị.*

*4.3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong đầu tư, bảo đảm và quản lý, sử dụng trang bị và ngân sách cho công tác giáo dục chính trị.*

- Phát huy vai trò của các cơ quan chức năng trong tham mưu, đề xuất Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị hoàn thiện quy chế, thông tư quy định về việc bảo đảm đầu tư trang bị, ngân sách cho giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan chính trị trong việc tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chỉ huy các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc phân bổ bảo đảm tiêu chuẩn, định mức ngân sách hàng năm cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kiến thức năng lực, trách nhiệm của cấp uỷ, chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên và đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong quản

lý, sử dụng có hiệu quả trang bị, ngân sách bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

##### **1. Lộ trình thực hiện đề án**

- Năm 2012 và Quý II năm 2013: Xây dựng xong đề án; đồng thời triển khai một số nội dung (biên soạn tài liệu giáo dục chính trị, làm phim tài liệu hỗ trợ).

- Từ Quý III năm 2013: Triển khai thực hiện Đề án.

+ Quý III: Xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể trong năm. Tổ chức tập huấn triển khai Đề án đến các đầu mối trực thuộc Bộ.

+ Quý III, IV: Thực hiện các nội dung kế hoạch, hướng dẫn, bảo đảm tài liệu, vật chất theo tiến độ. Tổ chức kiểm tra việc quán triệt, thực hiện Đề án tại một số đơn vị trong toàn quân.

- Năm 2014 (Quý II): Rút kinh nghiệm năm đầu triển khai thực hiện Đề án: Sư đoàn 3, Quân khu 1. Triển khai thực hiện thí điểm học tập trên mạng internet.

- Năm 2015 (Quý II): Rút kinh nghiệm việc phối hợp giữa các cơ quan Bộ Quốc phòng trong bảo đảm ngân sách trang bị, vật tư phục vụ công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Năm 2016: Sơ kết 5 năm đổi mới công tác giáo dục chính trị và 3 năm triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới".

- Từ năm 2017, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án thống nhất, đồng bộ trong toàn quân.

##### **2. Tổ chức thực hiện**

- Tổng cục Chính trị: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan Bộ Quốc phòng hướng dẫn, triển khai thực hiện Đề án trong toàn quân; xây dựng chương trình, nội dung cơ bản giáo dục chính trị hàng năm của các đối tượng; đề xuất kế hoạch đảm bảo trang bị, phương tiện, vật tư CTĐ, CTCT phục vụ cho hoạt động đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Bộ Tổng tham mưu: Phối hợp Tổng Cục Chính trị thống nhất chương trình, nội dung giáo dục chính trị tại đơn vị của các đối tượng.

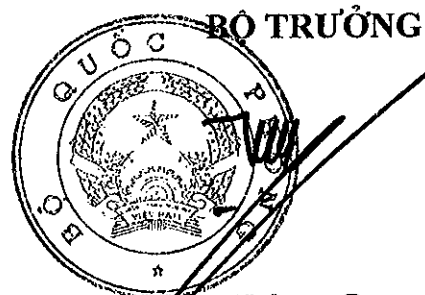
- Tổng cục Hậu cần: Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Chính trị trong tham mưu, đề xuất kế hoạch sửa chữa doanh trại, bảo đảm doanh cụ phục vụ công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Các cơ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng (Cục Tài chính, Cục Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Bộ Quốc phòng): Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Chính trị

trị, Tổng cục Hậu cần tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư bảo đảm cơ sở vật chất và kế hoạch bảo đảm ngân sách cho công tác giáo dục chính trị theo nội dung Đề án.

- Các học viện, nhà trường: Chủ trì nghiên cứu, vận dụng, đổi mới chương trình, nội dung đào tạo cán bộ chính trị phân đội và trung đội trưởng.

- Cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị các cấp: Chịu trách nhiệm lãnh đạo, triển khai thực hiện Đề án ở cấp mình; thực hiện nghiêm túc kế hoạch, hướng dẫn của Tổng cục Chính trị và các cơ quan chuyên ngành cấp trên về nội dung của Đề án./.



**Đại tướng Phùng Quang Thanh**



  
**KẾT QUẢ KHẢO SÁT (BẢNG LỜI)**  
**CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TẠI ĐƠN VỊ 5 NĂM (2006-2011)**

**I. KẾT QUẢ TRÊN CÁC CỤM VẤN ĐỀ ĐƯỢC KHẢO SÁT (tập trung về giáo dục cơ bản)**

**1. Về nội dung, chương trình, tài liệu giáo dục:**

- Cơ bản tài liệu giáo dục chính trị tại đơn vị trong những năm qua đạt chất lượng khá, nhiều nội dung, bài đạt chất lượng tốt. Trong đó, nội dung tài liệu học tập chính trị cho sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp hàng năm có chất lượng tốt hơn.

- Nội dung, chương trình, thời lượng giáo dục đã xác định cho các đối tượng, cơ bản phù hợp với tình hình nhiệm vụ và có tính khả thi đối với đơn vị. (kết quả điều tra: vừa phải = 69,22%, cần tăng thêm = 20,71%, cần giảm 8,05% khó trả lời = 1,52%).

- Các đơn vị thực hiện đúng việc phân cấp quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục chính trị; tích cực tổ chức học bù, học vét, khắc phục hiện tượng bỏ nội dung, sót đối tượng, nhất là đối với các đơn vị nhỏ, lẻ, phân tán.

- Tuy nhiên, nội dung tài liệu học tập do đơn vị tự biên soạn (20% thời gian giáo dục chính trị) trong những năm qua đạt chất lượng thấp, chậm bổ sung, phát triển những nội dung mới theo yêu cầu nhiệm vụ và tình hình của đơn vị.

**2. Về hình thức, phương pháp tổ chức giáo dục chính trị**

- Các cơ quan, đơn vị quan tâm đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục chính trị. Trong đó, coi trọng hình thức giáo dục cơ bản; củng cố, bố trí, sắp xếp lịch xoay vòng để bảo đảm đủ phòng (khu vực) học tập chính trị cho bộ đội. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính trị cơ bản với quản lý và định hướng tư tưởng bộ đội.

- Trong mỗi bài giảng dạy chính trị cho hạ sỹ quan-binh sỹ, đa số các đơn vị đều có sơ đồ hoặc hình ảnh trực quan để minh họa nội dung bài học. Nhiều đơn vị cơ sở đã tập trung đổi mới, đột phá nâng cao chất lượng nội dung chuẩn bị và phương pháp duy trì sinh hoạt, thảo luận của cán bộ trung đội, đại đội.

- Một số đơn vị đã thực hiện soạn bài giảng theo phương pháp hỏi - đáp hoặc nêu vấn đề, gợi mở nội dung; hoặc đã sử dụng công nghệ thông tin xây dựng giáo án điện tử giảng dạy trên máy trình chiếu bước đầu có kết quả tốt. Song trong quá trình đổi mới, nhiều cán bộ giảng dạy chính trị còn thiếu sáng tạo trong sử dụng hình thức, phương pháp chuẩn bị bài giảng để phù hợp với đối tượng, điều kiện và tình hình, nhiệm vụ của đơn vị.

**3. Về chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị.**

- Các đơn vị thường xuyên kiện toàn và duy trì hoạt động tổ cán bộ giảng dạy chính trị theo đúng quy chế giáo dục chính trị; đã coi trọng hơn việc bồi dưỡng cho cán bộ trung đội về năng lực, phương pháp tổ chức thảo luận ở tổ học tập chính trị. Cơ bản các đơn vị quân sự địa phương, đơn vị sản xuất kinh tế, doanh nghiệp cổ phần trong quân đội, đã phát huy tốt vai trò đội ngũ cấp uỷ viên, cán bộ chuyên

môn tham gia vào các hoạt động giáo dục chính trị, nhất là trong giảng dạy chính trị cho đối tượng dân quân, tự vệ.

- Tuy nhiên trình độ, kiến thức, năng lực nghiên cứu và thực hành giảng dạy chính trị của nhiều cán bộ chính trị tiểu đoàn, đại đội còn hạn chế; nhận thức trách nhiệm chưa cao, phương pháp giảng dạy còn gò bó, thiếu chủ động; một số cán bộ chính trị chưa thực sự tâm huyết, đầu tư thời gian thích đáng cho chuẩn bị bài giảng (do tính chất nhiệm vụ, điều kiện công tác chi phối nên phần lớn cán bộ chính trị ở cơ sở ít có thời gian tập trung nghiên cứu chuẩn bị kỹ nội dung bài giảng chính trị).

#### 4. Về thực hiện Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị.

- Các đơn vị quán triệt, triển khai thực hiện thống nhất nội dung Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam (*ban hành theo Quyết định số 916 ngày 13/9/2006*). Trong đó, coi trọng kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ cán bộ giảng dạy chính trị; quan tâm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị theo phân cấp. Nhiều đơn vị tổ chức hội thi, hội giảng cán bộ giảng dạy chính trị chặt chẽ, nghiêm túc đạt hiệu quả thiết thực.

- Song việc quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế giáo dục chính trị ở một số đơn vị thiếu chặt chẽ; duy trì nền nếp hoạt động của tổ cán bộ giảng dạy chính trị chưa thường xuyên; còn chính trị viên tiểu đoàn (chính trị viên phó) chưa phát huy tốt vai trò là tổ trưởng tổ cán bộ giảng dạy chính trị; công tác hội thi, hội giảng chưa được quan tâm đúng mức; nền nếp quản lý kết quả giáo dục chính trị chưa đều, chất lượng giáo dục chính trị còn hạn chế.

#### 5. Về Ngân sách bảo đảm

- Các đơn vị đã tiếp nhận, sử dụng kinh phí, vật tư giáo dục chính trị đúng mục đích.

- Hàng năm các đơn vị cấp cơ sở đã đầu tư hàng chục triệu đồng/một đơn vị cho đổi mới phương pháp, sáng tạo mô hình, đồ dùng dạy học, củng cố sổ sách, bồi dưỡng tập huấn, thi cán bộ giảng dạy chính trị.

- Nhiều đơn vị đã quan tâm đầu tư kinh phí bảo đảm mua trang thiết bị, máy trình chiếu phục vụ công tác giáo dục chính trị cho các đơn vị cơ sở, như: Binh chủng TLL, Quân đoàn 1, Quân chủng Hải quân, Cảnh sát biển.

## II. NHỮNG KIẾN NGHỊ CỦA ĐƠN VỊ.

### 1. Về tài liệu nội dung, chương trình, học tập chính trị.

#### \* Tài liệu HSQ - BS

- Một số đơn vị cho rằng: Số lượng bài còn nhiều, có bài, nội dung còn khó và dài.

- Một số đơn vị đề nghị mở rộng, sâu các nội dung lý luận trong tài liệu học tập chính trị của HSQ-BS, theo dạng tài liệu học tập của học viên sỹ quan. ví dụ: Về Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp công nhân, CNH - HĐH, đối ngoại.

- Bổ sung thêm nội dung về biển đảo vào chương trình giáo dục chung cho các đối tượng hạ sỹ quan - binh sỹ (đề xuất trong hội nghị tọa đàm).

- Bổ sung thêm nội dung về kiến thức văn hoá, xã hội, lịch sử của đất nước vào chương trình giáo dục chung cho các đối tượng hạ sỹ quan - binh sỹ (đề xuất trong hội nghị toạ đàm).

- Biên soạn gọn, rõ; liên hệ thực tiễn sâu và sát hơn. Ghép tài liệu tập A và B thành một tài liệu dùng chung cho hạ sỹ quan, chiến sỹ từ sau khi kết thúc huấn luyện chiến sỹ mới (đề xuất trong hội nghị toạ đàm và tổng hợp phiếu điều tra).

- Đa số ý kiến đề nghị viết tài liệu theo dạng hỏi - đáp, hoặc kết hợp hỏi đáp và diễn giải như trước đây. Một số ý kiến đề nghị giữ nguyên; vì, sau thời gian huấn luyện chiến sỹ mới, tâm nhận thức của chiến sỹ đã được nâng lên. (Kết quả khảo sát: Biên tập như tài liệu trước đây = 19,30%; Biên tập theo dạng đặt câu hỏi = 31,70%; Kết hợp cả hai hình thức trên = 49,00%).

- Mỗi tài liệu học tập của HSQ-BS, biên soạn thành 2 loại: (tài liệu nghiên cứu và đề cương giáo án).

- Rút bớt nội dung; cố gắng tránh những cụm từ khó hiểu; giảm số bài để tăng thời gian trao đổi, thảo luận, nghiên cứu.

\* Tài liệu của sỹ quan, QNCCN:

- Thực hiện như hiện nay, nhưng cần tăng cường các nguồn tài liệu tham khảo.

- In nhiều tài liệu để mỗi cán bộ có thể có 1 cuốn tài liệu học tập và lưu trữ phục vụ cho học tập lâu dài, tự học, tự nghiên cứu.

\* Tài liệu DQTV và CNV chức quốc phòng:

- Trên cơ sở nội dung, chương trình giáo dục chính trị cho dân quân tự vệ; uỷ quyền đơn vị tự phân chia từng bài trong từng năm để phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của địa phương (đề xuất trong hội nghị toạ đàm - khảo sát).

- Nên biên tập theo dạng hỏi đáp, ngắn gọn, phù hợp với thời gian cho phép trong các doanh nghiệp cổ phần hoạch toán kinh tế.

- Có tài liệu học tập cho đối tượng lao động hợp đồng, hiện nay đang chiếm số đông trong các doanh nghiệp Quân đội.

\* Về kết cấu các loại tài liệu:

- Khái quát chung nhất các nội dung lý luận (chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chung, quan điểm, tư tưởng không thuộc lĩnh vực quốc phòng, quân sự)

- Tăng giáo dục nhận thức, chỉ đạo hành động, niềm tin, giáo dục đạo đức, lối sống.

2. Về chế độ tập huấn và thi cán bộ giảng dạy chính trị, đơn vị:

- Có kinh phí bảo đảm cho chế độ tập huấn và biên soạn tài liệu tập huấn cán bộ giảng dạy chính trị tại đơn vị.

- Việc thi cán bộ giảng dạy chính trị cần được tiến hành thường xuyên; từ cơ sở đến cấp toàn quân.

3. Về kinh phí bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị.

Từ năm 2011 trở về trước, kinh phí bảo đảm cho giáo dục chính trị còn quá ít, thiếu; năm 2012 đã có bổ sung (giấy rô ky). Tuy nhiên đầu tư, quan tâm chưa đúng mức như một số ngành khác trong quân đội; còn tụt hậu xa so với thực

trạng tình hình phát triển của công nghệ thông tin hiện đại. Vì vậy, các đơn vị được khảo sát đề nghị:

- Bổ sung ngân sách bảo đảm cho giáo dục chính trị:

+ Mua giấy, bút học tập chính trị cho sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, CNVCQP; bảo đảm giấy rô ki làm sơ đồ các bài giảng chính trị; soạn thảo giáo án, bài giảng.

+ Mua một số loại sách bổ trợ phục vụ cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

+ Trang bị máy trình chiếu phục vụ giảng dạy chính trị từ cấp tiểu đoàn trở lên.

+ Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, tổ chức hội thi cán bộ giảng dạy chính trị.

- Tăng ngân sách cho in tài liệu bảo đảm đến cấp trung đội.

Tăng ngân sách bảo đảm cho các hình thức giáo dục chính trị khác như: tham quan truyền thống, bảo tàng, di tích, lịch sử văn hoá.

- Có chế độ khen thưởng đối với công tác giáo dục thật sự thoả đáng, biểu dương người tốt, việc tốt, khuyến khích sáng tạo trong giáo dục.

- Tiền bồi dưỡng giảng viên (như ngành báo cáo viên), hoặc nước uống cho giảng viên khi lên lớp.

#### **IV. ĐỀ XUẤT CỦA BAN ĐỀ ÁN**

1. Nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến đề xuất thiết thực của đơn vị, Ban Đề án bổ sung, điều chỉnh báo cáo Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng đưa vào đề án đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong thời gian tới. Trong đó, tập trung vào các nội dung:

\* Đổi mới biên soạn tài liệu:

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung, chương trình giáo dục chính trị các đối tượng HSQ-BS, DQTV, CNVC, lao động quốc phòng.

- Tiếp tục điều chỉnh kết cấu tài liệu học chính trị của các đối tượng.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tổng Tham mưu với Tổng cục Chính trị về việc xây dựng kế hoạch huấn luyện, giáo dục chính trị và việc bảo đảm tài liệu.

\* Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị tại đơn vị:

- Phân cấp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ.

- Tổ chức hội thi cán bộ giảng dạy chính trị từ cấp cơ sở đến cấp toàn quân.

\* Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy chính trị:

- Đẩy mạnh các hoạt động sáng kiến, cải tiến sơ đồ, hình ảnh trực quan trong học tập chính trị.

- Vận dụng, kết hợp nhiều hình thức, phương pháp soạn giáo án và giảng dạy chính trị tại đơn vị. Từng bước đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chính trị tại đơn vị.

\* Đổi mới công tác bảo đảm:

- Tăng ngân sách bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị. Trong đó, tập trung vào ngân sách bảo đảm tài liệu, giấy bút học tập chính trị; phấn, bút, bảng, vật chất cho đa dạng hoá hình thức giáo dục chính trị theo hướng hiện đại.

\* Các trường đào tạo cán bộ chính trị và trung đội trưởng đề nghị nghiên cứu tăng thời gian đào tạo kỹ năng cho học viên. Tập trung vào những nội dung sau: 4

- Cấp phân đội:
  - + Phương pháp sư phạm trong giảng dạy chính trị (nghiên cứu tài liệu, soạn giáo án, thực hành giảng bài; bồi dưỡng tổ trưởng thảo luận...
  - + Phương pháp kết hợp giữa giáo dục cơ bản với giáo dục thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng học tập chính trị.
  - + Phương pháp, kỹ năng trong vận dụng các hình thức giáo dục chính trị (6 hình thức) vào quá trình giáo dục chính trị ở đơn vị.
  - + Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị và thực hiện quy chế ở mỗi cấp.
  - + Thực hành sử dụng máy vi tính.

- Cấp trung đoàn trở lên:
  - + Bồi dưỡng phương pháp sư phạm trong giảng bài chính trị (coi trọng việc áp dụng công nghệ thông tin vào soạn bài giảng điện tử và thực hành giảng bài theo giáo án điện tử).

+ Công tác quản lý giáo dục chính trị, kết hợp giáo dục chính trị cơ bản với giáo dục thường xuyên.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục chính trị và việc phối hợp với các cơ quan khác trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục chính trị.

+ Công tác biên soạn tài liệu của đơn vị (tự xác định).

2. Ý kiến đơn vị đề xuất điều chỉnh nhưng Ban Đề án đề nghị giữ nguyên.

- Thời gian giáo dục nội dung chính trị do đơn vị tự xác định không tính vào tổng thời gian học tập chính trị của trên quy định (20%). Kiến nghị này không hợp lý. Vì: Hiện nay đang thực hiện theo Quyết định số 315/QĐ-TM ngày 11/3/2009 của Tổng Tham mưu trưởng về việc ban hành “Chương trình huấn luyện cơ bản của các đối tượng”. Thời gian giáo dục chính trị 20% tổng thời gian huấn luyện; trong đó có nội dung đơn vị tự xác định.

- Mở rộng, sâu, có tính logic và hệ thống các nội dung lý luận trong tài liệu học tập chính trị của HSQ-BS, theo dạng tài liệu học tập của học viên sỹ quan. Kiến nghị này không phù hợp với thực tiễn. Vì: Quỹ thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự của HSQ-BS chỉ 18 tháng hoặc 24 tháng, nhận thức của HSQ-BS không đồng đều, thậm chí còn tái mù chữ; nếu nâng yêu cầu kiến thức như học viên sỹ quan sẽ không phù hợp đối tượng.

- Tài liệu học tập của mỗi đối tượng biên soạn thành 2 loại: Tài liệu dùng để nghiên cứu và đề cương giáo án, hoặc thống nhất chung một giáo án. Kiến nghị này không phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Đề cương bài giảng, hay giáo án là do từng cán bộ giảng dạy phải soạn; yêu cầu cán bộ giảng dạy phải nghiên cứu sâu tài liệu, nắm chắc đối tượng, tìm các tư liệu bổ trợ và gắn với liên hệ thực tiễn, nhiệm vụ của đơn vị mình để biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy./.

**BAN ĐỀ ÁN**





**KẾT QUẢ KHẢO SÁT (BẢNG PHIẾU)**  
**CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TẠI ĐƠN VỊ 5 NĂM (2006-2011)**  
**(Đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng)**

*Đã*

Căn cứ kết quả khảo sát bằng phiếu điều tra 894 đ/c là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng ở một số đơn vị đại diện cho các loại hình cơ quan, đơn vị (chủ lực, rút gọn, KTT, đơn vị hoạch toán kinh tế...) trong quân đội; Cục Tuyên huấn tổng hợp kết quả như sau:

**Câu 1. Xin đồng chí vui lòng cho biết về bản thân:**

1. Tuổi: Dưới 30	126	Từ 31 - 35	117	10. Là đoàn viên.....	22
Từ 36 - 40	155	Từ 41 - 45	150	11. Học vấn trung cấp, cao đẳng	345
Từ 46 - 50	199	Từ 51 trở lên	94	12. Học vấn đại học.....	451
2. Cấp bậc:	Không có quân hàm		1	13. Học vấn trên đại học...	39
Thiếu, trung úy	163	Thiếu, trung tá	340	14. Đào tạo tại Trường SQCT	144
Thượng, đại úy	171	Thượng, đại tá	207	15. Đào tạo tại Học viện chính trị	251
3. Là sĩ quan .....			597	16. Đào tạo tại Học viện, Trường khác	336
4. Là quân nhân chuyên nghiệp.....			173	17. Đã giảng bài chính trị dưới 5 năm	133
5. Là viên chức quốc phòng.....			124	18. Đã giảng bài chính trị trên 5 năm	173
6. Là cán bộ chính trị.....			357	19. Sử dụng tốt vi tính, máy trình chiếu	148
7. Là cán bộ khác.....			288	20. Biết sử dụng máy vi tính.....	548
8. Là nhân viên chuyên môn.....			140	21. Chưa sử dụng vi tính.....	163
9. Là đảng viên.....			821	22. Đã công tác ở cơ quan chính trị e, f	216

**Câu 2. Theo đồng chí, hiện nay công tác giáo dục chính trị của đơn vị đồng chí đạt kết quả:**

1. Giỏi: 112	2. Khá: 531	3. Đạt yêu cầu: 92	4. Yếu: 6	5. Khó trả lời: 4
15,06%	71,27%	12,34%	0,80	0,53

**Câu 3. Đồng chí cho biết, việc bảo đảm tài liệu học tập chính trị của cấp trên cho đơn vị của đồng chí theo kế hoạch huấn luyện hàng năm:**

1. Kịp thời: 334	2. Tương đối kịp thời: 460	3. Chậm: 46	4. Rất chậm: 4	5. Khó trả lời: 12
39,20	53,99	5,39		1,4

**Câu 4. Theo đồng chí, chất lượng các bài trong tài liệu học tập chính trị của chiến sĩ mới đang sử dụng:**

1. Tốt: 262	2. Đa số tốt: 386	3. Có một số bài tốt: 91	4. Còn hạn chế: 13	5. Khó trả lời: 36
23,60	33,24	11,54	1,64	4,56

**Câu 5. Theo đồng chí, chất lượng các bài trong tài liệu học tập chính trị Tập A của HSQ-CS đang sử dụng:**

1. Tốt: 300	Đa số tốt: 406	3. Có một số bài tốt: 98	4. Còn hạn chế: 12	5. Khó trả lời: 25
35,67	48,27	11,65	1,42	2,97

**Câu 6. Theo đồng chí, chất lượng các bài trong tài liệu học tập chính trị Tập B của HSQ-CS đang sử dụng:**

1. Tốt: 212	2. Đa số tốt: 365	3. Có một số bài tốt: 80	4. Còn hạn chế: 21	5. Khó trả lời: 19
30,41	52,36	11,47	3,01	1,32

**Câu 7. Theo đồng chí, chất lượng các bài trong tài liệu Bổ trợ học tập chính trị của HSQ-CS đã được cấp phát hàng năm và đang sử dụng:**

1. Tốt: 305	2. Đa số tốt: 364	3. Có một số bài tốt: 104	4. Còn hạn chế: 13	5. Khó trả lời: 26
37,5	44,82	12,80	1,60	3,20

**Câu 8. Nội dung, chương trình, thời lượng giáo dục chính trị tại đơn vị theo quy định hàng năm của cấp trên quy định với đơn vị của đồng chí:**

1. Vừa phải: 578	2. Cần tăng thêm: 173	3. Cần giảm bớt: 71	5. Khó trả lời: 13
69,22	20,71	8,50	1,55

**Câu 9. Chương trình giáo dục chính trị tại đơn vị những năm tới cần điều chỉnh:**

TT	Nội dung	Tăng, %		Giảm, %		Giữ nguyên %	
1.	Lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin.....	261	30,81	78	9,20	508	59,97
2.	Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	478	56,90	55	6,54	307	36,54
3.	Đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng mới ban hành	399	45,49	76	8,66	402	45,83
4.	Tình hình, nhiệm vụ đất nước, quân đội	379	48,34	68	8,67	337	42,98
5.	Tình hình địa phương nơi đóng quân	322	34,8	52	5,62	550	59,52
6.	Tình hình nhiệm vụ của đơn vị.....	244	33,01	20	2,70	475	64,27
7.	Âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.....	494	58,87	34	4,05	311	37,06
8.	Lịch sử, truyền thống dân tộc.....	362	44,74	34	4,20	413	51,05
9.	Truyền thống của quân đội.....	333	41,26	31	3,84	443	54,89
10.	Truyền thống của đơn vị.....	316	41,96	26	3,45	411	54,58
11.	Lịch sử, truyền thống của địa phương	158	21,76	47	6,47	521	71,76
12.	Các nội dung về pháp luật, kỷ luật...	382	46,36	46	5,58	414	50,24
13.	Các nội dung về kinh tế, văn hoá, xã hội	298	36,07	39	4,72	489	59,20
14.	Các nội dung về quan hệ, thông tin quốc tế	309	37,40	26	3,14	491	59,44

**Câu 10. Việc giảng bài chính trị, giới thiệu nghị quyết ở đơn vị hiện nay làm cho người học:**

1. Dễ tiếp thu và hiểu tốt: 211	2. Tiếp thu được và tương đối dễ hiểu: 592	3. Khó tiếp thu, khó hiểu: 27	4. Khó trả lời: 12
25,05	70,30	3,20	1,42

**Câu 11. Theo đồng chí, việc tổ chức kiểm tra chính trị ở đơn vị hiện nay:**

1. Phù hợp và có hiệu quả tốt: 294	2. Tương đối phù hợp và có hiệu quả: 409	3. Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả: 59	4. Cần nghiên cứu để thay đổi: 78	5. Khó trả lời :2
34,91	48,57	7,00	9,26	0,23

**Câu 12. Theo đồng chí, nền nếp, chế độ đọc báo, nghe đài, xem vô tuyến ở đơn vị hiện nay:**

1. Phù hợp và có hiệu quả tốt: 293	2. Tương đối phù hợp và có hiệu quả: 327	3. Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả: 31	4. Cần nghiên cứu để thay đổi: 75	5. Khó trả lời: 6
40,02	44,67	4,23	10,24	0,81

**Câu 13. Theo đồng chí, chất lượng, hiệu quả chế độ ngày sinh hoạt chính trị văn hoá tinh thần ở đơn vị hiện nay:**

1. Phù hợp và có hiệu quả tốt: 383	2. Tương đối phù hợp và có hiệu quả: 352	3. Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả: 43	4. Cần nghiên cứu để thay đổi: 80	5. Khó trả lời: 6
44,32	40,74	4,97	9,25	0,69

**Câu 14. Theo đồng chí, chất lượng, hiệu quả chế độ thông báo chính trị - thời sự cho quân nhân, công nhân viên chức, lao động quốc phòng ở đơn vị hiện nay:**

1. Phù hợp và có hiệu quả tốt: 307	2. Tương đối phù hợp và có hiệu quả: 411	3. Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả: 40	4. Cần nghiên cứu để thay đổi: 74	5. Khó trả lời: 7
36,59	48,98	4,76	6,20	0,83

**Câu 15. Theo đồng chí, hiện nay công tác giáo dục chính trị của đơn vị đồng chí đạt kết quả:**

1. Giỏi: 112 15%	2. Khá: 531 71,27%	3. Đạt yêu cầu: 92 12,34%	4. Yếu: 6 0,80	5. Khó trả lời: 4 0,53
---------------------	-----------------------	------------------------------	-------------------	---------------------------

**Câu 16: Đồng chí ưa thích hình thức giáo dục chính trị nào sau đây:**

- |   |                                       |                                      |   |  |
|---|---------------------------------------|--------------------------------------|---|--|
| 1. Học tập chính trị tập trung, thảo luận ở tổ: 346 | 2. Sinh hoạt chính trị, tư tưởng: 151 | 3. Thông báo chính trị, thời sự: 284 | 4. Hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, tham quan: 278 | 5. Ngày chính trị văn hoá tinh thần: 152 |
|---|---------------------------------------|--------------------------------------|---|--|

**Câu 17: Theo đồng chí, cán bộ giảng bài chính trị, giới thiệu nghị quyết hiện nay ở đơn vị:**

- |   |     |       |
|---|-----|-------|
| 1. Giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu .....                        | 148 | 16,55 |
| 2. Hầu hết giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu.....                 | 428 | 47,87 |
| 3. Có một số đồng chí giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu.....      | 262 | 29,30 |
| 4. Hầu hết giảng bài chưa tốt, khó hiểu.....                    | 19  | 2,12  |
| 5. Chủ yếu giảng bài nhiều về lý thuyết, đọc theo tài liệu..... | 62  | 6,93  |

**Câu 18: Đồng chí ưa thích những nội dung học tập chính trị nào sau đây:**

- |   |     |       |
|---|-----|-------|
| 1. Lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin.....                               | 423 | 47,31 |
| 2. Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.....                   | 602 | 67,33 |
| 3. Đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng.....                   | 485 | 54,25 |
| 4. Tình hình nhiệm vụ đất nước, quân đội, đơn vị,                 | 429 | 47,98 |
| 5. Lịch sử, truyền thống dân tộc.....                             | 438 | 48,99 |
| 6. Truyền thống của quân đội, truyền thống của đơn vị .....       | 420 | 37,54 |
| 7. Âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.....                               | 480 | 53,69 |
| 8. Các nội dung về pháp luật, kỷ luật.....                        | 343 | 38,36 |
| 9. Các nội dung về kinh tế, văn hoá, xã hội.....                  | 364 | 40,71 |
| 10. Các nội dung về quan hệ quốc tế, thông tin quân sự nước ngoài | 414 | 46,30 |

**Câu 19: Nghe giảng bài chính trị ở trên lớp, đồng chí nhận thức :**

1. Nắm chắc nội dung: 142	2. Hiểu và nắm được nội dung chính: 601	3. Hiểu nhưng nắm không chắc nội dung: 65	4. Không hiểu được nội dung: 5	4. Khó trả lời: 27
16,90	71,54	7,73	0,59	3,21

**Câu 20: Đồng chí đánh giá việc thảo luận ở tổ của hạ sĩ quan - chiến sĩ:**

1. Cần thiết: 476 60,79	2. Không cần thiết: 22 2,80	3. Tùy theo nội dung từng bài: 242 30,90	4. Khó trả lời: 43 5,49
----------------------------	--------------------------------	---	----------------------------

**Câu 21: Chất lượng thảo luận ở tổ trong quy trình học tập chính trị của hạ sĩ quan - chiến sĩ phụ thuộc vào những yếu tố nào sau đây:**

1. Chất lượng giảng bài của giáo viên trên lớp: 249	2. Năng lực, ph.pháp điều hành của tổ trưởng: 209	3. Trách nhiệm, thái độ của người học: 186	4. Nội dung ghi chép và tài liệu: 67	5. Phụ thuộc cả 4 yếu tố trên: 323	6. Khó trả lời: 24
27,85	23,37	20,80	7,49	36,122,68	

**Câu 22. Theo đồng chí, nguyên nhân nào làm hạn chế đến chất lượng giáo dục chính trị:**

1. Nội dung chưa thiết thực: 153	2. Hình thức giáo dục ít đổi mới: 367	3. Tổ chức thiếu chặt chẽ: 124	4. Chất lượng giảng bài của giáo viên: 292	5. Do trình độ, trách nhiệm của người học: 308	6. Sự quan tâm của cấp uỷ, chỉ huy: 151	7. Khó trả lời: 20
17,11	41,05	13,87	32,66	34,45	13,49	2,23

**Câu 23. Theo đồng chí, việc phát huy dân chủ trong quá trình giáo dục chính trị ở đơn vị:**

1. Đã phát uy tốt: 243	2. Đã phát huy tương đối tốt: 420	4. Còn một số hạn chế: 147	5. Còn nhiều hạn chế: 23	7. Chưa phát huy: 1	7. Khó trả lời: 12
28,72	49,64	17,37	2,71	0,11	1,41

**Câu 24. Theo đồng chí, để nâng cao chất lượng giảng dạy chính trị, giới thiệu nghị quyết ở đơn vị hiện nay, cần phải tập trung vào vấn đề gì:**

1. Tăng cường sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy...	484	54,13
2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan chính trị, cán bộ chính trị	492	55,03
3. Nâng cao chất lượng của tài liệu.....	372	41,61
4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị...	540	60,40
5. Đổi mới phương pháp giảng bài truyền thống, áp dụng công nghệ thông tin như máy vi tính, máy trình chiếu vào giảng bài...	419	46,86
6. Tăng ngân sách bảo đảm cho giáo dục chính trị	409	45,74
7. Đầu tư tốt hơn về cơ sở vật chất, phương tiện học tập chính trị	444	49,66
8. Tăng cường thông tin, tài liệu tham khảo.....	448	50,11
9. Tăng cường thời gian thảo luận, trao đổi.....	220	24,60
10. Phát huy, động viên để người học tích cực, tự giác.....	391	43,37
11. Tăng cường các hoạt động bổ trợ, ngoại khoá như tham quan nhà truyền thống, bảo tàng, di tích lịch sử văn hoá...	436	48,76

**Câu 25. Những năm tới, tài liệu học tập chính trị của HSQ-CS cần biên soạn, sắp xếp:**

1. Về kết cấu tài liệu:		
- Giữ nguyên như hiện nay, gồm: tài liệu của Chiến sĩ mới; tài liệu tập A; tài liệu tập B; tài liệu bổ trợ được cấp phát hàng năm...	350	45,40
- Biên tập lại, gồm: tài liệu của chiến sĩ mới; tài liệu dùng chung cho hạ sĩ quan, chiến sĩ; tài liệu bổ trợ được cấp phát hàng năm	421	54,60
2. Về hình thức diễn đạt tài liệu:		
- Biên tập như tài liệu của những năm trước đây. ....	145	19,30
- Biên tập theo dạng đặt câu hỏi và trả lời (Hỏi - Đáp) ...	238	31,70
- Kết hợp cả hai hình thức trên.....	368	49,00
3. Đồng chí cần bổ sung vấn đề nào khác ngoài 2 nội dung trên:		

**Câu 26: Đồng chí đánh giá về đội ngũ cán bộ giảng dạy chính trị:**

		Tốt		Khá		Tr. bình		Yếu	
1.	Trình độ lý luận.....	226	25,27	503	56,26	80	8,94	3	0,33
2.	Kiến thức toàn diện.....	115	12,86	515	57,60	152	17,00	6	0,67
3.	Năng lực sư phạm.....	118	13,20	432	48,32	219	24,49	7	0,78
4.	Phương pháp giảng bài chính trị	170	19,01	486	54,36	164	18,34	7	0,78
5.	Năng lực quản lý giáo dục chính trị	108	12,08	450	50,33	114	10,19		
6.	Tinh thần trách nhiệm.....	477	53,35	299	33,44	36	4,02		
7.	Sự gương mẫu về đạo đức, lối sống..	495	55,36	243	27,18	25	2,79	4	0,44
8.	Tính chủ động tìm tòi, đổi mới nâng cao chất lượng..	212	23,71	382	42,72	181	20,24	17	1,90

**BAN ĐỀ ÁN**



  
**KẾT QUẢ KHẢO SÁT (BẢNG PHIẾU)**  
**CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TẠI ĐƠN VỊ 5 NĂM (2006-2011)**  
**(Đối tượng là hạ sĩ quan, chiến sĩ)**

*albac*

Căn cứ kết quả khảo sát bằng phiếu điều tra 1058 đ/c là hạ sĩ quan, binh sỹ ở một số đơn vị đại diện cho các loại hình cơ quan, đơn vị (chủ lực, rút gọn, KTT, đơn vị hoạch toán kinh tế...) trong quân đội; Cục Tuyên huấn tổng hợp kết quả như sau:

**Câu 1. Xin đồng chí vui lòng cho biết về bản thân:**

Tổng số tham gia khảo sát 1058 đồng chí		phiếu	%
1.	Tuổi từ 18 đến 20	528	
	Tuổi từ 21 đến 23	414	
	Tuổi từ 24 trở lên	66	
2.	Dân tộc: Kinh	837	
	Khác	117	
3.	Tôn giáo: Thiên chúa	54	
	Khác	830	
4.	Là đảng viên	20	1,90
5.	Là đoàn viên	1038	98,10
6.	Đã (hoặc đang) học đại học, cao đẳng	29	2,74
7.	Đã tốt nghiệp Trung học phổ thông	570	53,87
8.	Đang học lớp 10, 11, 12	361	34,12
9.	Đã là công chức, viên chức, công nhân	49	4,63
10.	Đã tham gia công tác ở địa phương	73	6,89
11.	Gia đình hiện nay cư trú ở nông thôn	718	67,86
12.	Gia đình hiện nay cư trú ở vùng sâu, vùng xa	102	9,64
13.	Gia đình hiện nay cư trú ở thị trấn, thị tứ	103	9,73
14.	Gia đình hiện nay cư trú ở thành phố, thị xã	109	10,30
15.	Có bố hoặc mẹ là cán bộ xã, phường trở lên	16	14,81
16.	Có bố hoặc mẹ là công chức nhà nước	47	4,44
17.	Có bố hoặc mẹ đang công tác trong quân đội	24	2,26

**Câu 2. Trước khi nhập ngũ, đồng chí đã được dự nghe giảng bài chính trị (giáo dục công dân):**

1.	Chưa được	229	21,64
2.	Đã được	829	78,36
	Dễ tiếp thu và hiểu tốt	250	30,15
	Tiếp thu được và tương đối dễ hiểu	430	51,86
	Nghe được nhưng không hiểu	92	11,09
	Khó tiếp thu, khó hiểu	18	2,17
	Khó trả lời	39	4,70

**Câu 3: Theo đồng chí, hiện nay công tác giáo dục chính trị của đơn vị đồng chí đạt kết quả:**

1.	Giỏi	187	17,67
2.	Khá	718	67,86
3.	Đạt yêu cầu	116	10,96
4.	Yếu	3	0,28
5.	Khó trả lời	34	3,21

**Câu 4: Đồng chí ưa thích hình thức giáo dục chính trị nào sau đây:**

1.	Học tập chính trị tập trung, sau đó thảo luận ở tổ	360	34,02
2.	Sinh hoạt chính trị, tư tưởng	182	17,02
3.	Thông báo chính trị, thời sự	219	20,69
4.	Hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, tham quan	382	36,10
5.	Ngày chính trị văn hoá tinh thần	182	17,02

**Câu 5: Theo đồng chí, cán bộ giảng bài chính trị, giới thiệu nghị quyết hiện nay ở đơn vị:**

1.	Giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu	189	17,86
2.	Đa số giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu	497	46,97
3.	Có một số đồng chí giảng bài tốt, dễ nghe, dễ hiểu	287	27,12
4.	Hầu hết giảng bài chưa tốt, khó hiểu	15	1,41
5.	Chủ yếu giảng bài nhiều về lý thuyết, đọc theo tài liệu	70	6,61

**Câu 6: Đồng chí ưa thích những nội dung học tập chính trị nào sau đây:**

1.	Lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin	233	22,02
2.	Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	496	46,88
3.	Đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng	276	26,08
4.	Tình hình nhiệm vụ đất nước, quân đội, đơn vị,	349	32,98
5.	Lịch sử, truyền thống dân tộc	415	39,22
6.	Truyền thống của quân đội, truyền thống của đơn vị	409	38,65
7.	Âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù	307	29,01
8.	Các nội dung về pháp luật, kỷ luật	229	21,64
9.	Các nội dung về kinh tế, văn hoá, xã hội	260	24,57
10.	Các nội dung về quan hệ quốc tế, thông tin quân sự nước ngoài	237	22,40

**Câu 7: Nghe giảng bài chính trị ở trên lớp, đồng chí nhận thức :**

1.	Nắm chắc nội dung	96	9,07
2.	Hiểu và nắm được nội dung chính	791	74,76
3.	Hiểu nhưng nắm không chắc nội dung	106	10,01
4.	Không hiểu được nội dung	21	1,98
5.	Khó trả lời	44	4,15

**Câu 8: Đồng chí đánh giá việc thảo luận ở tổ:**

1.	Cần thiết	727	68,71
2.	Không cần thiết	27	2,55
3.	Tuỳ theo nội dung từng bài	287	27,12
4.	Khó trả lời	17	1,60

**Câu 9: Chất lượng thảo luận ở tổ phụ thuộc vào những yếu tố nào sau đây:**

1.	Chất lượng giảng bài của giáo viên trên lớp	180	17,01
2.	Việc điều hành của tổ trưởng thảo luận ở tổ	184	17,39
3.	Trách nhiệm tự giác của người học	177	16,72
4.	Nội dung ghi chép và tài liệu	67	6,32
5.	Phụ thuộc cả 4 yếu tố trên	589	55,67

**Câu 10. Theo đồng chí, hình thức kiểm tra chính trị ở đơn vị hiện nay nào là phù hợp:**

1.	Kiểm tra vấn đáp (hỏi-đáp)	357	33,74
2.	Kiểm tra viết	150	14,17
3.	Kết hợp kiểm tra viết và vấn đáp	521	49,24
4.	Không cần thiết phải kiểm tra	22	2,07
5.	Khó trả lời	6	0,56

**Câu 11. Theo đồng chí, nền nếp, chế độ đọc báo, nghe đài, xem vô tuyến ở đơn vị hiện nay:**

1.	Phù hợp và có hiệu quả tốt	508	48,01
2.	Tương đối phù hợp và có hiệu quả	433	40,92
3.	Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả	22	2,07
4.	Cần nghiên cứu để thay đổi	69	6,52
5.	Khó trả lời	26	2,45

**Câu 12. Theo đồng chí, chất lượng, hiệu quả chế độ ngày sinh hoạt chính trị văn hoá tinh thần ở đơn vị hiện nay:**

1.	Phù hợp và có hiệu quả tốt	565	53,40
2.	Tương đối phù hợp và có hiệu quả	397	37,52
3.	Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả	35	3,30
4.	Cần nghiên cứu để thay đổi	43	4,60
5.	Khó trả lời	18	1,70

**Câu 13. Theo đồng chí, chất lượng, hiệu quả chế độ thông báo chính trị - thời sự cho quân nhân, công nhân viên chức, lao động quốc phòng ở đơn vị hiện nay:**

1.	Phù hợp và có hiệu quả tốt	354	33,45
2.	Tương đối phù hợp và có hiệu quả	597	56,42
3.	Chưa thật sự phù hợp và hiệu quả	40	3,78
4.	Cần nghiên cứu để thay đổi	36	3,40
5.	Khó trả lời	31	2,93

**Câu 14: Theo đồng chí, đội ngũ cán bộ các cấp hiện nay ở đơn vị:**

1.	Thật sự gương mẫu, yêu thương chiến sĩ như con em trong gia đình	271	25,61
2.	Đa số gương mẫu, yêu thương chiến sĩ như con em trong gia đình	551	52,07
3.	Có một số gương mẫu, yêu thương chiến sĩ	160	15,12
4.	Hầu hết chưa gương mẫu, chưa yêu thương chiến sĩ	15	1,41
5.	Hầu hết cán bộ cấp trên tin tưởng cấp dưới và chiến sĩ	88	8,31
6.	Chỉ có một số cán bộ cấp trên tin tưởng cấp dưới và chiến sĩ	104	9,82
7.	Khó trả lời	98	9,26

**Câu 15. Đơn vị đồng chí còn có biểu hiện nào sau đây:**

1.	Cán bộ đánh chiến sĩ	35	3,30
2.	Cấp trên đánh cấp dưới	10	0,94
3.	Cán bộ mắng, miệt thị chiến sĩ	41	3,87
4.	Cấp trên mắng, miệt thị cấp dưới	58	5,48
5.	Đánh nhau giữa cán bộ với cán bộ	3	0,28
6.	Đánh nhau giữa chiến sĩ với chiến sĩ	199	18,80
7.	Khó trả lời	544	51,41

**Câu 16. Nguyên vọng của đồng chí sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự:**

1.	Thi và được học sĩ quan quân đội	87	8,22
2.	Được học tập phục vụ lâu dài trong quân đội	106	10,01
3.	Thi vào các trường đại học, cao đẳng	122	11,53
4.	Học nghề của các trường dạy nghề của quân đội	357	33,74
5.	Học nghề ở trường ngoài quân đội	137	12,94
6.	Về địa phương sống cùng gia đình	190	17,95
7.	Khó trả lời	59	5,57

**BAN ĐỀ ÁN**



**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH NỘI DUNG  
GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TẠI ĐƠN VỊ**

*Handwritten signature*

**1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp**

- Tổng thời gian: 30 ngày x 07 = 210 giờ/năm.

- Nội dung:

+ Nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng:

90 giờ = 42,9%.

+ Nghiên cứu các chuyên đề do Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo (học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; các nội dung về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội...):

14 giờ = 6,7%.

+ Nghiên cứu các chuyên đề do Tổng cục Chính trị chỉ đạo (những vấn đề lý luận, thực tiễn xây dựng Quân đội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc XHCN; các vấn đề thực tiễn đặt ra trong công tác đảng, công tác chính trị; học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; vấn đề dân tộc, tôn giáo; chống “diễn biến hòa bình”...):

42 giờ = 20% (tăng 5% so với trước).

+ Học tập nội dung cơ bản của các luật, văn bản luật liên quan đến quốc phòng – an ninh mới ban hành:

16 giờ = 7,6% (tăng 3% so với trước).

+ Học tập, nghiên cứu những nội dung do đơn vị tự xác định (gắn với đặc thù nhiệm vụ đơn vị, chức trách, chuyên môn của cán bộ):

42 giờ = 20%.

+ Kiểm tra, viết thu hoạch:

6 giờ = 2,8%.

**2. Chiến sĩ mới**

- Tổng thời gian: 66 giờ (trong 03 tháng).

- Nội dung:

+ Giáo dục cơ bản: Nội dung cơ bản về truyền thống, bản chất, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, chức năng nhiệm vụ của quân đội; về sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội; về bản chất dân chủ, kỷ luật; trách nhiệm bảo quản vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự; quan hệ đoàn kết quân dân... :

36 giờ (06 bài x 6 giờ) = 54,5%

+ Giáo dục truyền thống của đơn vị và địa phương trên địa bàn đóng quân:

06 giờ = 9,1%.

+ Thời gian sinh hoạt ngày chính trị văn hoá tinh thần:

12 giờ = 18,2%;

+ Thời gian thông báo chính trị tuần (1/2 giờ/tuần):

06 giờ = 9,1%.

+ Kiểm tra nhận thức chính trị:

06 giờ = 9,1%.

### 3. Hạ sĩ quan - binh sĩ

- Tổng thời gian (tính từ khi kết thúc huấn luyện chiến sĩ mới đến hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ quân sự): 235 giờ.

- Nội dung:

+ Giáo dục cơ bản theo tài liệu học tập chính trị của hạ sĩ quan – binh sĩ:

70 giờ (10 bài x 7 giờ) = 29,8%

+ Giáo dục thường xuyên: Quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị; quán triệt nhiệm vụ, giáo dục chính trị trong các nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, diễn tập, công tác hậu cần kỹ thuật, các hình thức sinh hoạt chính trị và văn hóa tinh thần; giáo dục tình, hình, nhiệm vụ của đơn vị (đơn vị tự xác định).

\* Thời gian quán triệt nghị quyết, chỉ thị của các cấp; về "học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; về pháp luật; về công tác dân vận:

44 giờ = 18,7%;

\* Thời gian sinh hoạt ngày chính trị và văn hoá tinh thần:

40 giờ (04 giờ/tháng) = 17%.

\* Thời gian thông báo chính trị tuần:

20 giờ (1/2 giờ/tuần) = 8,5%;

\* Giáo dục bổ trợ và các nội dung do đơn vị tự xác định:

47 giờ (20% thời gian giáo dục chính trị) = 20%;

+ Thời gian kiểm tra nhận thức chính trị (hai lần):

14 giờ = 6%.

- Với đối tượng huấn luyện 8 ngày hoặc 4 ngày/tháng, cơ quan chính trị các đơn vị lựa chọn nội dung, phân chia thời gian phù hợp, tập trung quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; một số chuyên đề phổ biến giáo dục pháp luật và các chủ đề cơ bản trong Tài liệu học tập chính trị của HSQ-BS.

- Tiểu đội trưởng: Ngoài nội dung giáo dục như HSQ-BS, các đơn vị tổ chức tập huấn công tác tư tưởng trong quản lý bộ đội; giáo dục một số nội dung liên quan đến chức trách, nhiệm vụ của tiểu đội trưởng: 3 ngày = 21 giờ.

### 4. Quân nhân chuyên nghiệp chưa qua đào tạo

- Tổng thời gian giáo dục cơ bản: 03 ngày x 07 = 21 giờ.

- Nội dung:

+ Giáo dục cơ bản theo Tài liệu giáo dục chính trị phổ cập cho quân nhân chuyên nghiệp: 16 giờ (4 bài x 4 giờ) = 76,2%.

+ Kiểm tra nhận thức chính trị: 5 giờ = 23,8%.

### 5. Công nhân, viên chức, lao động quốc phòng

- Tổng thời gian: 05 ngày x 07 = 35 giờ.

- Nội dung:
  - + Giáo dục “Tài liệu giáo dục chính trị phổ cập cho công nhân, viên chức, lao động quốc phòng”: 16 giờ = 45,7%.
  - + Quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công nhân viên chức, lao động quốc phòng và tổ chức Công đoàn: 10 giờ = 28,6%.
  - + Nội dung đơn vị tự xác định (theo yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật...): 5 giờ = 14,3%.
  - + Kiểm tra nhận thức: 4 giờ = 11,4%.

#### 6. Dân quân tự vệ

- Tổng thời gian:
  - + Chiến sĩ dân quân, tự vệ thường trực: 40 giờ;
  - + Các đối tượng chiến sĩ khác từ 12 đến 24 giờ.
- Nội dung:
  - + Tài liệu giáo dục chính trị của lực lượng dân quân tự vệ;
  - + Tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương, cơ sở, cơ quan, tổ chức.
 (Phân chia thời gian theo Thông tư số 79/2010/TT-BQP ngày 23/6/2010).

#### 7. Lực lượng dự bị động viên

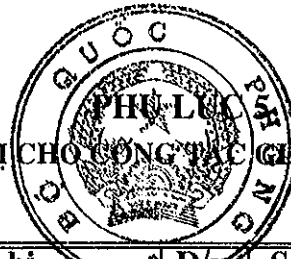
- Tổng thời gian: 02 ngày x 07 giờ = 14 giờ.
- Nội dung:
  - + Chủ đề về tình hình, nhiệm vụ bảo vệ Tổ Quốc: 7 giờ = 50%.
  - + Chủ đề về tình hình và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị dự bị động viên (đơn vị tự biên soạn): 7 giờ = 50%.

#### 8. Đảng viên, đoàn viên, thanh niên, công đoàn, phụ nữ

- Thời gian: thực hiện vào ngày đảng, đoàn trong tháng.
- Nội dung: Những vấn đề cơ bản về công tác xây dựng Đảng, Đoàn, Hội. Các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, điều lệ, quy định của các tổ chức mới ban hành...

**BAN ĐỀ ÁN**





BẢO ĐẢM TRANG BỊ CHO CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ *Nace*

Đơn vị tính 1000 đồng

TT	Tổ chức	Nội dung trang bị	Đ/v tính	Số lượng	T.số đ/v	Giá n2013	Thành tiền
1	Phòng Tuyên truyền Cổ động Cục Tuyên huấn	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, Màn chiếu 2,2 m x 2,2 m) phục vụ công tác bồi dưỡng nghiên cứu chuyên đề hàng năm cho cán bộ tuyên huấn các đơn vị.	Bộ	1	1	50,000	50,000
2	Đ/v trực thuộc Bộ Quốc phòng	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m), chất lượng tương đối tốt; phục vụ học tập, quán triệt nghị quyết, các chuyên đề chính trị, pháp luật cho đối tượng sĩ quan (theo phân cấp quản lý).	Bộ	1	60	50,000	3,000,000
3	Sư đoàn, BCHQS và BCHBP tỉnh, thành; tương đương	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m), chất lượng tương đối tốt; phục vụ học tập, quán triệt nghị quyết, các chuyên đề chính trị, pháp luật cho đối tượng sĩ quan (theo phân cấp quản lý).	Bộ	1	170	50,000	8,500,000
4	Đ/v trung, lũ đoàn; BCHQS huyện, thị xã và tương đương	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m), chất lượng tương đối tốt; phục vụ học tập, quán triệt nghị quyết, các chuyên đề chính trị, pháp luật cho đối tượng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp (theo phân cấp quản lý).	Bộ	1	1,145	50,000	57,250,000
5	Tiểu đoàn đủ quân, hảo đội, đồn BP và tương đương	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m), chất lượng tương đối tốt; phục vụ học tập, quán triệt nghị quyết, các chuyên đề chính trị, pháp luật cho đối tượng HSQ-BS	Bộ	1	1,728	50,000	86,400,000
6	Đại đội đủ quân và t/đương	máy tính đặt bàn, dùng để tra cứu và học tập trên mạng internet	Bộ	1	5,598	15,000	83,970,000
		Bảng viết phấn để giảng bài	cái	1	5,598	500	2,799,000
<b>Cộng:</b>							<b>241,969,000</b>

Bằng chữ: Hai trăm bốn một tỷ, chín trăm sáu chín triệu đồng chẵn./.

BAN ĐỀ ÁN



**PHỤ LỤC 6**  
**NGÂN SÁCH BẢO ĐẢM CHO BIÊN SOẠN VÀ IN TÀI LIỆU**

*Naee*


Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Tổ chức	Nội dung trang bị	Đơn vị tính	Số lượng	T.số đ/v	Giá N.2013	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổng Cục Chính trị biên soạn và in bảo đảm cho toàn quân	Năm năm (theo nhiệm kỳ đại hội Đảng) biên soạn lại các tài liệu: Chiến sĩ mới: 6 bài; HSQ, BS: 10 bài ; QNCN 5 bài; CNVCLĐQP: 5bài;DQTV:9 bài.	bài	35		3,000	105,000	
		In các tài liệu: Chiến sĩ mới: 6 bài; HSQ, BS: 10 bài ; QNCN 5 bài; CNVCLĐQP: 5bài;DQTV:9 bài. 1 lần/5 năm	loại tài liệu	5		250,000	1,250,000	
		In thành phim video các bài học chính trị (Chiến sĩ mới: 6 bài; HSQ, BS: 10 bài ; QNCN 5 bài; CNVCLĐQP: 5 bài và bài Truyền thống QĐNDVN)/5năm	Đĩa Video	13		300,000	3,900,000	Bình quân 02 bài đĩa trên tổng số 27 bài
		Mỗi năm biên soạn 03 chuyên đề nghiên cứu của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	Ch.đề	3		5,000	15,000	
		Mỗi năm biên soạn 1 lần tài liệu Bổ trợ học tập chính trị	Bài	10		3,000	30,000	
		In đĩa video phim bổ trợ/1 năm	Đĩa	1		300,000	300,000	
		In tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức HCM/năm	Cuốn	20,000		14	280,000	
		In tài liệu Bổ trợ HTCT/năm	Cuốn	20,000		16	320,000	
	Mua tài liệu Ban TGTW về học tập và làm ... Hồ Chí Minh	Cuốn	20,000		28	560,000		
2	Đ/v trực thuộc Bộ Quốc phòng	Hàng năm biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp).	Ch.đề	3	60	3,000	540,000	
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	900	60	8	432,000	Bình quân
3	Đ/v trên t. tiếp cơ sở (sư đoàn, BCHQS, và tương đương	Hàng năm biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp).	Ch.đề	3	170	1,500	765,000	Theo Q.số thống nhất
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	400	235	3	282,000	
4	Đ/v trung, lữ và tương đương	Hàng năm biên soạn các bài (theo phân cấp).	bài	2	1,145	1,000	2,290,000	Theo Q.số thống nhất
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	100	1,145	2	229,000	
		<b>Cộng:</b>					<b>11,298,000</b>	

Bằng chữ: Mười một tỷ, hai trăm chín tám triệu đồng chẵn./.

**BAN ĐỀ ÁN**



  
**PHỤ LỤC**  
**BẢO ĐẢM GIẤY BÚT**  
**CHO CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ GIẢNG DẠY CHÍNH TRỊ Ở ĐẠI ĐỘI**

TT	Đối tượng	Nội dung bảo đảm	Đ/v	Số lượng	T. số người	Giá 2013	Thành tiền (đ)
1	Chiến sĩ	Giấy thép kẻ ngang	Thép	05	191.439	5.500 đ	5.264.572.500
		Bút bi	Cái	05	191.439	4000 đ	3.828.780.000
2	Cán bộ giảng dạy	Giấy thép kẻ ngang	Thép	14	31.022	5.500 đ	2.388.694.000
		Bút bi	Cái	14	31.022	4000 đ	1.737.232.000
		Giấy rô ky	Tờ	12	31.022	6.500 đ	2.419.716.000
		<b>Cộng:</b>					<b>15.638.994.500</b>

**Bảng chữ:** Mười lăm tỷ, sáu trăm ba tám triệu, chín trăm chín tư ngàn năm trăm đồng.

**Ghi chú:**

- Mỗi bài giảng chính trị cho HSQ-BS có thời gian 3,5 giờ; tương ứng với dung lượng bài soạn là 40 trang giấy. Mỗi năm cán bộ giảng dạy chính trị ở đại đội phải giảng từ 28 đến 30 bài (3 bài đơn vị tự xác định; 6 bài chiến sĩ mới; 7/10 bài của HSQ-BS; 7 bài giáo dục chung cho các đối tượng và giáo dục về pháp luật; 5 bài nghị quyết/tính bình quân). Vì vậy giấy bảo đảm cho cán bộ giảng dạy chính trị phải dùng là: 28 bài x 40 trang = 1120 trang. Mỗi thép giấy có 80 trang/1120 = 14 thép.

- Trung bình, mỗi cán bộ giảng dạy chính trị cho chiến sĩ, đảm nhiệm lên lớp 12 bài giáo dục cơ bản/28 bài/ năm. Đối với giáo dục cơ bản, mỗi bài ít nhất có một sơ đồ để minh họa bài giảng. Chưa có bảo đảm cho các bài giáo dục về pháp luật và học tập nghị quyết./.

**BAN ĐỀ ÁN**





**BẢO ĐẢM NGÂN SÁCH CHO BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN  
VÀ HỘI THI CÁN BỘ GIÁNG DẠY CHÍNH TRỊ**

*Handwritten signature*

T T	Đơn vị (P/cấp)	Nội dung bảm đảm	Đ/v tính	Số lượng	T. số đơn vị	Số tiền (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Tổng Cục Chính trị	Bồi dưỡng nghiên cứu chuyên đề sĩ quan và học tập... Hồ Chí Minh	Ch/ đề	03	01	5.000.000	15.000.000
			Lượt người	150	2 (khu vực)	500.000	150.000.000
		Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị toàn quân	Người	01 lần/ 5 năm	300/60	300.000 x 07 ngày	630.000.000
			Khen thưởng	01	100	2.000.000 K.thưởng	200.000.000
2	Đ/v trực thuộc BQP	Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị	lượt người 100	01 lần/ 5 năm	60	200.000	1.200.000.000
			B,G Khen	20 ng	60	1.000.000 K.thưởng	1.200.000.000
		Tập huấn, bồi dưỡng chuyên ngành GDCT	04 Ch/đề	01 lần/ 2 năm	60	2.000.000	480.000.000
3	Đ/v trên trực tiếp cơ sở (sư đoàn, BCHQS, BCHBP tỉnh thành, t. đương	Hội thi cán bộ GDCT	60 lượt Người	01 lần/ 2 năm	170	100.000	1.020.000.000
			B, G Khen	15 ng	170	500.000 K.thưởng	1.275.000.000
		Tập huấn, bồi dưỡng chuyên ngành GDCT	70 người	01 lần/ 1 năm	175	100.000	1.225.000.000
4	Trung, lữ đoàn và tương đương	Hội thi cán bộ GDCT	35 người	01 lần/ 2 năm	1.145	100.000	4.007.500.000
			Khen 7 người	01	1.145	500.000 K.thưởng	4.007.500.000
		Bồi dưỡng chuyên ngành GDCT	50 người	02 lần/ 1 năm	1.145	50.000	572500000
5	Tiểu đoàn đủ quân và tương đương	Bồi dưỡng chuyên ngành giáo dục chính trị	10 người/ lượt	01 lần/ tháng (10 th).	1.628	30.000	4.884.000.000
		<b>Cộng:</b>					<b>26.019.000.000</b>

**Bảng chữ:** Hai sáu tỷ, không trăm mười chín triệu đồng chẵn.

**Ghi chú:** Tiền hỗ trợ bao gồm: bảo đảm biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng và tiền nước uống cho giảng viên tập huấn; tiền nước uống và tiền giấy bút cho học viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng.

**BAN ĐỀ ÁN**





**TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ BẢO ĐẢM**  
Theo Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị  
tại đơn vị trong giai đoạn mới”.

*Handwritten signature*

**I. KINH PHÍ BẢO ĐẢM HÀNG NĂM**

**1. Biên soạn và in tài liệu: 6.043.000.000**

T T	Tổ chức	Nội dung trang bị	Đ/v tính	Số lượng	T.số đ/v	Giá Năm 2013	Thành tiền
1	Tổng Cục Chính trị biên soạn và in bảo đảm cho toàn quân	Biên soạn 03 chuyên đề nghiên cứu của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	Ch.đề	3		5,000,000	15.000.000
		Biên soạn 1 lần tài liệu Bổ trợ học tập chính trị	Bài	10		3,000,000	30.000.000
		In đĩa video phim bổ trợ/1 năm	Đĩa	1		300,000,000	300.000.000
		In tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh/năm	Cuốn	20,000		14.000	280.000.000
		In tài liệu Bổ trợ học tập chính trị/năm	Cuốn	20,000		16.000	320.000.000
		Mua tài liệu Ban TGTW về học tập và làm tấm gương đạo đức HỒ CHÍ MINH	Cuốn	20,000		28.000	560.000.000
		2	Đ/v trực thuộc BQP	Biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp).	Ch.đề	3	60
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	900	60	8.000	432.000.000
3	Đ/v trên t. tiếp cơ sở	Hàng năm biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp). (sư đoàn, BCHQS, BCHBP tỉnh, thành)	Ch.đề	3	170	1,500,000	765.000.000
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	400	235	3.000	282.000.000
4	Đ/v cơ sở	Biên soạn các bài (trung, lũ đoàn và tương đương).	bài	2	1,145	1,000,000	2.290.000.000
		In phát hành trong toàn đ/v	Cuốn	100	1,145	2.000	229.000.000
		<b>Cộng:</b>					<b>6.043.000.000</b>



**Phụ lục số 9**  
**TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ BẢO ĐẢM**  
**Theo Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị**  
**tại đơn vị trong giai đoạn mới”.**

*Handwritten signature*

**I. KINH PHÍ BẢO ĐẢM HÀNG NĂM**

**1. Biên soạn và in tài liệu: 6.043.000.000**

T	Tổ chức	Nội dung trang bị	Đ/v tính	Số lượng	T.số đ/v	Giá Năm 2013	Thành tiền
1	Tổng Cục Chính trị biên soạn và in bảo đảm cho toàn quân	Biên soạn 03 chuyên đề nghiên cứu của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	Ch.đề	3		5,000,000	15.000.000
		Biên soạn 1 lần tài liệu Bổ trợ học tập chính trị	Bài	10		3,000,000	30.000.000
		In đĩa video phim bổ trợ/1 năm	Đĩa	1		300,000,000	300.000.000
		In tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan và học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh/năm	Cuốn	20,000		14.000	280.000.000
		In tài liệu Bổ trợ học tập chính trị/năm	Cuốn	20,000		16.000	320.000.000
		Mua tài liệu Ban TGTW về học tập và làm tấm gương đạo đức HỒ CHÍ MINH	Cuốn	20,000		28.000	560.000.000
2	Đ/v trực thuộc BQP	Biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp).	Ch.đề	3	60	3,000,000	540.000.000
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	900	60	8.000	432.000.000
3	Đ/v trên t. tiếp cơ sở	Hàng năm biên soạn các chuyên đề (theo phân cấp). (sư đoàn, BCHQS, BCHBP tỉnh, thành)	Ch.đề	3	170	1,500,000	765.000.000
		In phát hành trong toàn đơn vị	Cuốn	400	235	3.000	282.000.000
4	Đ/v cơ sở	Biên soạn các bài (trung, lũ đoàn và tương đương).	bài	2	1,145	1,000,000	2.290.000.000
		In phát hành trong toàn đ/v	Cuốn	100	1,145	2.000	229.000.000
		<b>Cộng:</b>					<b>6.043.000.000</b>

## II. KINH PHÍ BẢO ĐẢM 02 NĂM/ 01 LẦN

Bồi dưỡng, tập huấn và hội thi cán bộ giảng dạy chính trị: 10.790.000.000

T T	Đơn vị (p/cấp)	Nội dung bảm đảm	Đ/v tính	Số lượng	T. số đơn vị	Số tiền (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Đ/v trực thuộc BQP	Tập huấn, bồi dưỡng chuyên ngành GDCT	04 Ch/đề	01 lần/ 2 năm	60	2.000.000	480000000
2	Đ/v trên trực tiếp cơ sở	Hội thi cán bộ GDCT	60 lượt Người	01 lần/ 2 năm	170	100.000	1020000000
			B, G Khen	15 ng	170	500.000 K.thưởng	1275000000
3	Trung, lũ đoàn và tương đương	Hội thi cán bộ GDCT	35 người	01 lần/ 2 năm	1.145	100.000	4007500000
			B,G khen	07 ng	1.145	500.000 K.thưởng	4007500000
		<b>Cộng:</b>					<b>10.790.000.000</b>

## III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM 05 NĂM/ 01 LẦN (Bồi dưỡng, tập huấn và hội thi cán bộ giảng dạy chính trị) : 2.630.000.000

TT	Đơn vị (p/cấp)	Nội dung bảm đảm	Đ/v tính	Số lượng	T. số đơn vị	Số tiền (đ)	Thành tiền (đồng)
1	Tổng Cục Chính trị	Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị toàn quân	Người	01 lần/ 5 năm	300/60	300.000 x 07 ngày	630.000.000
			Khen thưởng	01	100	2.000.000 K.thưởng	200.000.000
2	Đ/v trực thuộc BQP	Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị	lượt người	100 01 lần/ 5 năm	60	200.000	1.200.000.000
			B,G Khen	20 ng	60	500.000 K.thưởng	600.000.000
		<b>Cộng:</b>					<b>2.630.000.000</b>

**IV. KINH PHÍ BẢO ĐẢM THEO NIÊM HẠN 10 NĂM/ 01 LẦN: 241.969.000.000**

<b>Tổ chức</b>	<b>Nội dung trang bị</b>	<b>Đ/v tính</b>	<b>Số Lg</b>	<b>T.số đ/v</b>	<b>Giá N. 2013</b>	<b>Thành tiền</b>
Phòng Tuyên truyền Cổ động Cục Tuyên huấn	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, Màn chiếu 2,2 m x 2,2 m) phục vụ công tác bồi dưỡng nghiên cứu chuyên đề hàng năm cho cán bộ tuyên huấn các đơn vị.	Bộ	1	1	50,000,000	50.000.000
Đ/v trực thuộc Bộ Quốc phòng	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m),	Bộ	1	60	50,000,000	3.000.000.000
Đ/v cấp trên trực tiếp cơ sở	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m).	Bộ	1	170	50,000,000	8.500.000.000
Đ/v trung, lữ đoàn; BCHQS huyện, thị xã và tương đương	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m).	Bộ	1	1,145	50,000,000	57.250.000.000
Tiểu đoàn đủ quân, hảo đội, đồn BP và tương đương	Máy trình chiếu (máy tính xách tay, máy chiếu, phòng 2,2m x 2,2m).	Bộ	1	1,728	50,000,000	86.400.000.000
Đại đội đủ quân và tương đương	Máy tính đặt bàn, dùng để tra cứu và học tập trên mạng internet	Bộ	1	5,598	15,000,000	83.970.000.000
	Bảng viết phấn để giảng bài	cái	1	5,598	500,000	2.799.000.000
	<b>Cộng:</b>					<b>241.969.000.000</b>

**BAN ĐỀ ÁN**